

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA
UV BTVTU, Trưởng Ban
Tuyên giáo Tỉnh ủy,
Hiệu trưởng Trường Chính trị
tỉnh Sóc Trăng

Ban Biên tập

LÝ ROTHÀ
TRIỀU DUY NGỌC BẢO
NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Tỉnh Sóc Trăng đón nhận
Huân chương Hồ Chí Minh
(Ảnh: Quốc Kha)

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Sóc Trăng đã đoàn kết, sáng tạo, vươn lên đạt được những thành tựu quan trọng.

3

- Chủ tịch Hồ Chí Minh - Tấm gương vĩ đại từ những điều bình dị!

Hoài Anh

11

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Học Bác thực hành chữ “Liêm”.

Hồng Vân

16

Thông tin sinh hoạt chi bộ *Thông tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 4-2022

20

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 4-2022

26

- Định hướng tuyên truyền tháng 5 - 6 năm 2022

33

Thông tin trong nước

35

- Khẩn trương nghiên cứu ban hành Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030,...

- Những kết quả nổi bật về kinh tế - xã hội nước ta quý I-2022

- Một số vấn đề đặt ra đối với hoạt động thương mại nông sản Việt Nam - Trung Quốc

- Một số kết quả chủ yếu sau 1 năm thực hiện Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Vương quốc Anh.

- Nhiệm vụ phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2022

- Chương trình Phòng, chống Covid-19 năm 2022 - 2023

Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới

54

- Kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam của Bộ trưởng ngoại giao Canada

- Các nghị quyết của Đại hội đồng LHQ liên quan đến tình hình Ukraine và chủ trương, quan điểm của Việt Nam

- Một số tình hình thế giới đáng chú ý

- Hệ quả của các biện pháp trừng phạt đối với Nga

- Hợp tác quốc tế để thúc đẩy quá trình chuyển đổi năng lượng toàn cầu

Văn bản mới

66

- Quyết định số 387/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030”

- Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà...

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Thúc đẩy tăng trưởng từ thu hút đầu tư. *Thái Hòa*

69

- Giao thông - Động lực cho Sóc Trăng phát triển và hội nhập. *Trung Dũng*

75

- Đảng ủy các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh: Nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập và làm theo Bác.

Trúc Thanh

80

- Thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. *Thanh Hiền*

86

- Triển khai thực hiện Đề án Phát triển Văn phòng Thừa phát lại. *Sở Tư pháp*

91

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Sóc Trăng đã đoàn kết, sáng tạo, vươn lên đạt được những thành tựu quan trọng^(*)

Ngày 27-4-2022, tại TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh (4/1992 - 4/2022), đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh và công bố thành phố Sóc Trăng đạt đô thị loại II trực thuộc tỉnh Sóc Trăng. Đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đến dự và có bài phát biểu quan trọng, đánh giá cao sự nỗ lực và những thành tựu mà Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Sóc Trăng đã đạt được. Thông báo nội bộ trân trọng giới thiệu nội dung chính bài phát biểu.

Hôm nay, trong không khí phấn khởi, hào hùng của những ngày tháng 4 lịch sử - kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, tôi rất vui mừng, phấn khởi tới dự Lễ kỷ niệm 30 năm ngày tái lập tỉnh Sóc Trăng - mảnh đất hào hùng mà anh dũng, một trong những cái nôi của

cách mạng miền Nam.

Sóc Trăng là tỉnh thuộc vùng châu thổ Đồng bằng sông Cửu Long, mảnh đất an lành với sự cộng cư, giao hòa, gắn kết lâu đời của các dân tộc anh em, trong đó chủ yếu là dân tộc Kinh, Khmer, Hoa, tạo nên cuộc sống hài hòa về kinh tế, văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tôn

giáo... Trải qua các cuộc đấu tranh gian khổ, tinh thần yêu nước, đoàn kết của người dân Sóc Trăng đã được chứng minh bằng những chiến thắng vẻ vang như Khởi nghĩa Nam Kỳ, Chiến thắng Chi khu Ngã Năm, Đình Hòa Tú, Miếu Bà Mỹ Đông...

Đầu tháng 4-1992, tỉnh Sóc Trăng chính thức được tái lập. Thời điểm mới tái lập, tỉnh Sóc Trăng có nền kinh tế thuần nông quy mô nhỏ, đất đai hầu hết bị nhiễm phèn, mặn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội còn nghèo nàn, lạc hậu, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Sau 30 năm phát triển, vượt qua những khó khăn, thách thức, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Sóc Trăng đã đoàn kết, cần cù, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, vượt lên chính mình bằng qua gian khó, biến thách thức thành cơ hội, vươn lên và đạt được những thành tựu quan trọng:

Tốc độ tăng GRDP bình quân đạt 10,18%/năm. Cơ cấu kinh tế có bước chuyển dịch tích cực theo hướng công

nghiệp hóa, hiện đại hóa. Năm 2021, quy mô nền kinh tế tăng 38 lần so với năm 1992 (*nông, lâm, ngư nghiệp giảm từ 68,30% xuống còn 44,78%; công nghiệp, xây dựng tăng từ 9,68% lên 15,11%; dịch vụ tăng từ 22,02% lên 40,11%*).

Công nghiệp đang dần trở thành ngành phát triển chủ đạo của tỉnh với việc đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo với nhiều dự án điện gió được triển khai. Công nghiệp chế biến nông, thủy sản xuất khẩu, sản xuất hàng tiêu dùng, may mặc đã có những bước phát triển mạnh mẽ, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm, tăng năng suất và thu nhập cho nhân dân...

Thương mại, dịch vụ có chuyển biến tích cực. Hoạt động xuất khẩu hàng hóa là điểm sáng của tỉnh, đến khoảng 40 quốc gia và vùng lãnh thổ với trị giá xuất khẩu hơn 1,2 tỷ USD, gấp 51 lần so với năm 1992, trong đó xuất khẩu thủy sản đã vượt ngưỡng 1 tỷ USD - đây là thành tích đáng phấn khởi.

Đặc biệt, nông nghiệp chuyển dần sang sản xuất lúa theo hướng đặc sản hàng hóa, chất lượng cao; đã lai tạo, phát triển thành công các giống lúa ST, đạt thứ hạng cao, nổi tiếng trong nước và quốc tế (so với năm 1992, giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 20,4 lần; tổng sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy, hải sản tăng gần 13 lần; sản lượng nuôi tôm tăng hơn 138 lần). Hiện nay, tỉnh vẫn đang tiếp tục đầu tư nghiên cứu phát triển các giống lúa mới. Diện mạo nông thôn ngày càng khang trang, hiện đại, xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ đáng kể. Các chính sách người có công, giảm nghèo, an sinh xã hội được chú trọng. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo năm 2021 chỉ còn 6,64% so với 36,7% của năm 1992. Lĩnh vực y tế, giáo dục đạt nhiều kết quả tích cực. Các giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân

không ngừng được cải thiện và nâng lên.

Quốc phòng được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong tỉnh nói chung và ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số nhiều năm liền được ổn định và đảm bảo. Đảng bộ, chính quyền đặc biệt quan tâm tới xây dựng và lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân tộc từ nông thôn đến thành thị.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng thường xuyên, triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả. Đảng bộ, chính quyền tỉnh Sóc Trăng thực hiện tốt việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và toàn hệ thống chính trị.

Hơn 2 năm qua, với sự chủ động, quyết liệt của cả hệ thống chính trị và sự đồng lòng, ủng hộ của người dân, doanh nghiệp, Sóc Trăng đã triển khai hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19; là một trong những tỉnh, thành

phổ trực thuộc Trung ương có tỷ lệ bao phủ vaccine phòng COVID-19 khá của cả nước. Thực hiện thành công chủ trương “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh”, tạo điều kiện thuận lợi để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Các chỉ số kinh tế - xã hội tích cực mà tỉnh đã đạt được trong 4 tháng đầu năm đã tạo niềm tin cho nhân dân và nhà đầu tư về triển vọng tăng trưởng kinh tế năm 2022.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng; đồng thời, biểu dương, đánh giá cao sự nỗ lực và những thành tựu mà Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Sóc Trăng đã đạt được trong suốt chặng đường 30 năm xây dựng và phát triển, đóng góp thiết thực vào thành tựu chung của cả nước.

Bên cạnh những thành tích nổi bật trong 3 thập kỷ qua, tốc độ tăng trưởng kinh tế vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng yêu

cầu phát triển, nhất là phát triển nhanh và bền vững. Môi trường đầu tư, kinh doanh, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, các chỉ số về hiệu quả quản trị và hành chính công và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh vẫn ở mức thấp. Đời sống một bộ phận nhân dân, nhất là đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn.

Tự hào về thành quả đạt được sau 30 năm xây dựng và phát triển, Sóc Trăng cần phải xác định rõ những tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh để bứt phá, phát triển nhanh, bền vững với tinh thần dựa vào nội lực là quyết định, chiến lược, cơ bản, lâu dài và nguồn lực bên ngoài là quan trọng, đột phá. Phấn đấu đến năm 2030, thu nhập bình quân đầu người bằng bình quân khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Tôi lưu ý một số nội dung trọng tâm sau:

Thứ nhất, Sóc Trăng cần tiếp tục giữ gìn, củng cố và vun đắp sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, chính

quyền, tăng cường sức mạnh đại đoàn kết giữa các dân tộc. Đây là một trong những nguồn lực quan trọng để phát triển nhanh và bền vững. Coi trọng hơn nữa công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Vấn đề đoàn kết trong Đảng, đoàn kết trong nhân dân, đại đoàn kết dân tộc là vấn đề rất quyết định đối với chúng ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh khi viết bản Di chúc đã nhắc hai chữ "đoàn kết" nhiều nhất. Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là nguồn lực, cho nên chúng tôi luôn luôn đề nghị Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Sóc Trăng phải đề cao tinh thần đoàn kết và thực hiện đoàn kết thực sự, đoàn kết quân - dân, đoàn kết trong Đảng, đoàn kết - đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ tinh gọn,

hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì dân, gần dân, trọng dân, biết lắng nghe, tiếp thu những ý kiến xây dựng xác đáng của nhân dân. Đồng thời, tập trung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Thứ hai, quán triệt nghiêm túc, thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết 13 của Bộ Chính trị về "Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"; Nghị quyết 120 của Chính phủ về thích ứng với biến đổi khí hậu; Kế hoạch 5 năm, Chiến lược 10 năm và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Tập trung triển khai hiệu quả các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thành sớm việc tiêm vaccine mũi 3 cho người từ 18 tuổi trở lên, 2 mũi cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trong quý II-2022.

Xác định sự phát triển

của Sóc Trăng phải đặt trong yêu cầu phát triển chung của đất nước, của vùng theo Nghị quyết số 13 của Bộ Chính trị. Đồng thời, bám sát các chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: *“Cần khơi dậy và phát huy mạnh mẽ hơn nữa truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước; tinh chủ động, sáng tạo; ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và nhân dân các địa phương trong vùng; quyết vượt lên chính mình..., phải có ý chí và quyết tâm cao hơn nữa, quyết không cam chịu đói nghèo, thua kém các tỉnh khác, vùng khác”*.

Thứ ba, lấy đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế xanh, tăng năng suất lao động; khai thác lợi thế hành lang kinh tế ven sông Hậu kết nối khu vực kinh tế biển để bứt phá phát triển.

Tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược, kết nối vùng, hạ tầng giao thông, y tế, văn hóa, giáo dục, nhất là hạ

tầng thích ứng với biến đổi khí hậu, hạ tầng chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng... đồng bộ, hợp lý, hiệu quả. Đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu triển khai các công trình, dự án trọng điểm, trong đó có cảng biển Trần Đề, đường cao tốc kết nối vùng với Cần Thơ. Rà soát, cương quyết cắt bỏ những dự án chưa cần thiết, dàn trải, chậm tiến độ, dồn nguồn vốn tập trung cho các dự án lớn, có tác động lan tỏa, tạo ra động lực và không gian phát triển mới.

Cần chuyển đổi tư duy từ *“phát triển sản xuất nông nghiệp”* sang tư duy *“phát triển kinh tế nông nghiệp”*, nông nghiệp sản xuất lớn, xây dựng thương hiệu, chế biến sâu, đồng đều, vươn ra thị trường quốc tế, nhất là đối với các sản phẩm riêng có của Sóc Trăng... Khai thác tối đa thế mạnh về nuôi trồng, chế biến thủy sản, sản xuất lúa chất lượng cao. Đa dạng hóa, huy động tối đa, hiệu quả các nguồn lực xã hội; tăng cường hợp tác công tư để phát triển các khu, cụm công nghiệp,

thương mại, dịch vụ và du lịch, đầu tư năng lượng, nhất là năng lượng tái tạo, cảng biển, logistic... Phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với ứng dụng công nghệ cao và xây dựng nông thôn mới.

Thứ tư, tăng cường công tác quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; ưu tiên thu hút đầu tư những ngành công nghiệp sạch, ít ô nhiễm, sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng. Tăng cường công tác bảo vệ, cải thiện chất lượng môi trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, đặc biệt là sự xâm nhập mặn, nước biển dâng và cả sạt lún.

Đẩy mạnh phát triển toàn diện nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng, phát triển khoa học - công nghệ; chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng từng bước yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh; tạo chuyển biến trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, phát triển doanh nghiệp. Đặc biệt là không làm tăng thủ tục hành chính, không gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Thứ năm, thực hiện tốt chính sách với người có công, gia đình chính sách, người yếu thế, bảo đảm an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau. Thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ người nghèo; chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Không hy sinh tiến bộ, công bằng xã hội, các giá trị văn hóa, đạo đức và môi trường sinh thái để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần.

Tiếp tục giữ gìn, phát

huy và khai thác hiệu quả giá trị văn hóa độc đáo, đậm đà bản sắc của các dân tộc trong tỉnh như những ngôi “chùa vàng”, “Chùa Dơi”, Lễ hội Nghinh Ông; Đờn ca Tài tử được UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại; Lễ hội Ooc Om Boc, nghệ thuật biểu diễn dân gian nhạc Ngũ Âm, múa Rom Vong, nghệ thuật sân khấu Dù kê của đồng bào Khmer; văn hóa ẩm thực truyền thống bánh Pía của người Hoa... gắn với phát triển du lịch, tạo động lực cho phát triển bền vững. Thực hiện hiệu quả các chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc vào tháng 11-2021. Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp ủy, chính quyền các cấp. Coi trọng giáo dục truyền thống lịch sử, cách mạng, lòng yêu nước, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Thứ sáu, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, thể trận lòng dân vững chắc. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh chống những âm mưu lợi dụng tôn giáo, dân tộc để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo. Bảo đảm an ninh chính trị; thực hiện phương châm bảo đảm an ninh, an toàn và an dân ở mọi nơi, mọi lúc.

Tiềm năng phát triển của Sóc Trăng rất lớn. Tôi mong muốn và tin tưởng rằng, với khát vọng và quyết tâm cao, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Sóc Trăng sẽ đoàn kết, chung sức, đồng lòng, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, biến tiềm năng, lợi thế và cả những thách thức thành cơ hội, động lực phát triển, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển nhanh và bền vững, đưa Sóc Trăng bứt phá đi lên. □

(*) *Tựa bài do Ban Biên tập TBNB đặt*

Kỷ niệm 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh
(19/5/1890 - 19/5/2022)

Chủ tịch Hồ Chí Minh

Tấm gương vĩ đại từ những điều bình dị!

HOÀI ANH

Trọn cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cho nước, cho dân, cho khát khao độc lập, tự do. Người tỏa sáng trong nhân cách lớn, trong tâm hồn cao cả của một Anh hùng dân tộc và một Danh nhân văn hóa kiệt xuất Hồ Chí Minh. Nhưng chiều sâu tư tưởng vĩ đại của Người lại là hiện thân của những điều bình dị trong cuộc sống hàng ngày, trong đối đãi với những người xung quanh, trong cách nhìn nhận vấn đề, giải quyết công việc... Khi đó, tấm gương đạo đức của Bác tỏa sáng, tràn đầy tính nhân văn.

***Tấm gương vĩ đại**

Chủ tịch Hồ Chí Minh (tên thật là Nguyễn Sinh Cung), sinh ngày 19-5-1890 trong một gia đình nhà nho yêu nước tại làng Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Chứng kiến cảnh nhân dân sống lầm than, cực khổ dưới ách thực dân tàn bạo,

cách mạng Việt Nam lâm vào tình trạng bế tắc về đường lối cứu nước, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành quyết chí ra đi tìm đường cứu nước với hành trang ban đầu là lòng yêu nước nồng nàn, thương dân sâu sắc và khát vọng độc lập, tự do.

Sau 30 năm bôn ba tìm

đường cứu nước, đi đến nhiều châu lục, làm đủ mọi nghề để kiếm sống, được chủ nghĩa Mác - Lênin soi sáng, Nguyễn Ái Quốc vụt lớn lên, ngang tầm sứ mệnh của con người làm nên lịch sử. Người tích cực hoạt động trong phong trào cộng sản, phong trào công nhân và phong trào giải phóng dân tộc, tích lũy được những kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn phong phú, hình thành dần đường lối cứu nước đúng đắn. Người đi đến khẳng định: *“Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”*.

Năm 1941, Người về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đất nước ta, nhân dân ta đã anh dũng trường kỳ kháng chiến chống chủ nghĩa thực dân kiểu cũ, đứng đầu là thực dân Pháp và chủ nghĩa thực dân kiểu mới là đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Trong suốt hai cuộc kháng chiến thần thánh của nhân dân ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khơi dậy và phát huy cao độ khí phách anh hùng của cả dân tộc với những lời kêu gọi vang dậy núi sông: *“Dù có phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng quyết tâm giành lại độc lập dân tộc, thống nhất cho Tổ quốc”, “Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, “Không có gì quý hơn độc lập tự do!”*...

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, đề ra đường lối đúng đắn đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Người sáng lập ra Đảng Mácxít - Lêninít ở Việt Nam, sáng lập ra Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam, sáng lập ra các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam và đặc biệt là sáng lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, góp phần tăng cường đoàn kết quốc tế.

Người là tấm gương sáng của tinh thần tập thể, ý thức tổ chức và đạo đức cách mạng.

Cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng của Người đã trở thành nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam, là sức mạnh lâu bền cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam, là tài sản tinh thần vô giá của dân tộc và cũng là giá trị mà nhân loại đang nỗ lực hướng tới.

***Tỏa sáng từ những điều bình dị**

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại là thế, cao cả là thế, nhưng điều đọng lại trong mỗi người dân Việt Nam không chỉ là khắc ghi sâu sắc công lao trời biển mà Bác dành cho dân tộc, mà đó còn là sự cảm động, thấm thía từ những bài học nhân văn sâu sắc, từ tấm gương đạo đức khiêm nhường, giản dị, rất đời bình thường mà có sức lan tỏa sâu xa của chính Bác.

Tấm gương Bác là tấm gương tuyệt đối tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân, kính trọng nhân dân, hết lòng, hết

sức phục vụ nhân dân. Đây cũng là quan điểm bắt nguồn từ truyền thống ngàn đời của dân tộc “trung quân ái quốc” nhưng được Bác kế thừa và phát triển trong điều kiện mới. Bác đã nêu lên một chân lý: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân”. Chính vì lẽ đó, Người quan niệm: “*Để mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong*” và “*Gốc có vững cây mới bền/Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân*” để từ đó Người làm việc gì cũng vì dân, vì nước, “yêu dân như con”. Lấy dân làm gốc đối với Bác không phải là khẩu hiệu hô hào mà là những việc thật đối với những con người thật. Dù bận rộn đến đâu, Bác cũng thu xếp đi thăm các địa phương, công trường, xí nghiệp... từ miền núi đến hải đảo. Mỗi chuyến đi như thế, Bác đến gần với nhân dân, lắng nghe được tâm tư, nguyện vọng của dân và động viên thăm hỏi. Ngay cả trong buổi lễ trang trọng, khi đọc Bản Tuyên ngôn độc lập, Bác cũng bình dị đến bất ngờ: “*Tôi nói đồng bào*

nghe rõ không?”. Hai tiếng “đồng bào” thân thương đã xóa nhòa đi khoảng cách giữa một vị lãnh tụ và quần chúng nhân dân. Và hơn tất cả, Người đã hy sinh cuộc sống riêng tư để phụng sự đất nước, phục vụ nhân dân cho đến hết cuộc đời. Cả dân tộc ta luôn kính trọng, thương yêu Bác vì lẽ đó.

Tấm gương của Bác còn là sự tỏa sáng của tính nhân văn cao đẹp, yêu thương con người, sống có nghĩa có tình. Người thường xuyên thăm hỏi các cụ già, em nhỏ, những thương bệnh binh, những gia đình lao động nghèo và cả từng số phận... Người đến một cách tự nhiên, quan tâm bằng tình cảm chân thành, gói quà, tấm bánh chứ không phải là kẻ ban phát công ơn. Thăm các cháu thiếu nhi Bác không quên mang theo gói kẹo, kể chuyện, bắt nhịp bài hát cho các em... Thăm những thương bệnh binh, Người còn trao tặng cả áo ấm của mình... Người nói: “Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ

riêng và gộp cả những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi”. Và trong Di chúc thiêng liêng trước lúc đi xa, Người không quên căn dặn: *“Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng”*. Tình thương yêu con người của Bác lớn lao như thế nhưng cách thể hiện thì hết sức bình thường, dung dị. Nhờ đó mà ai ai cũng cảm nhận được, ai ai cũng thấy mình được Bác quan tâm!

Và, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh còn tỏa sáng bởi ngay chính đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị của mình. Suốt cuộc đời của Bác, trong mấy mươi năm tuổi trẻ bôn ba khắp nơi, đi đến nhiều châu lục, làm đủ mọi nghề để kiếm sống, cho đến khi trở thành lãnh tụ chính trị, vị Chủ tịch đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, lúc nào và ở bất cứ đâu, Người cũng thể hiện đức tính giản dị đặc biệt của

mình. Khi còn kháng chiến chống thực dân Pháp gian khổ, Bác sống cuộc sống “cháo bẹ rau măng” nơi núi rừng Việt Bắc. Khi miền Bắc bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, với bộ quần áo sờn, đôi dép mòn quai gót, Bác đi khắp nơi, thăm nhiều công trường, nhà máy,... đi đến đâu Bác cũng muốn mọi người đón tiếp mình một cách giản đơn, tránh cầu kỳ, hình thức. Trong cuộc sống hàng ngày, trong mỗi bữa cơm Bác chỉ dùng vừa đủ thức ăn của mình, phần còn lại để nguyên dành cho người cấp dưới; hay dù rất bận rộn nhưng Bác vẫn tận tay chăm sóc vườn cây, ao cá, làm bạn với thiên nhiên... Bình dị, giản đơn như thế, nhưng tấm gương đạo đức của Bác cứ thế tỏa sáng. Tác phong chân thành, khiêm tốn, giản dị ấy khiến người đối diện khâm phục, ngưỡng mộ; quần chúng nhân dân và bạn bè thế giới yêu mến.

Kỷ niệm 132 năm Ngày sinh nhật Bác là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên và nhân

dân trân trọng tri ân công lao biển trời của Người và cũng để mỗi người nhìn vào tấm gương vĩ đại mà bình dị của Bác để tự soi, tự sửa, phấn đấu rèn luyện làm tốt theo gương Bác. Đặc biệt, tỉnh ta đang triển khai Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022 “về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc tỉnh Sóc Trăng”, càng thôi thúc chúng ta cố gắng hơn nữa, quyết tâm hơn nữa cùng xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh; cùng đoàn kết, kề vai sát cánh vì một tỉnh Sóc Trăng ngày càng phát triển phồn vinh, giàu mạnh. Thành quả đạt được sẽ góp phần quan trọng cùng cả nước thực hiện tốt di nguyện của Người “*Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới*”. □

HỌC BÁC THỰC HÀNH CHỮ “LIÊM”

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chăm lo xây dựng Đảng và nhất là rèn luyện, giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên. Người cho rằng, đạo đức là gốc của mỗi người, là nền tảng của người cách mạng. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng, phải thật sự “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” thì mới hoàn thành được nhiệm vụ vẻ vang là phục vụ Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Trong tư tưởng đạo đức cũng như cuộc đời của Người, chữ “Liêm” có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi theo Người, đức “Liêm” là một trong những yêu cầu hàng đầu của mỗi cán bộ, đảng viên. “Thông báo nội bộ” xin trân trọng giới thiệu bài viết của Bác “Thế nào là Liêm” được đăng trên Báo Cứu quốc, ngày 1-6-1949, với bút danh Lê Quyết Thắng.

***Bài viết**

Liêm là trong sạch, không tham lam.

Ngày xưa, dưới chế độ phong kiến, những người làm quan không đục khoét dân, thì gọi là LIÊM, chữ liêm ấy chỉ có nghĩa hẹp.

Cũng như ngày xưa trung

là trung với vua. Hiếu là hiếu với cha mẹ mình thôi.

Ngày nay, nước ta là Dân chủ Cộng hòa, chữ LIÊM có nghĩa rộng hơn; là mọi người đều phải LIÊM. Cũng như trung là trung với Tổ quốc, *hiếu* là hiếu với nhân dân; ta thương cha mẹ ta, mà còn phải thương cha mẹ người,

phải cho mọi người đều biết thương cha mẹ.

Chữ LIÊM phải đi đôi với chữ KIÊM. Cũng như chữ KIÊM phải đi đôi với chữ CẦN.

Có KIÊM mới LIÊM được.
Vì xa xỉ mà sinh tham lam.

Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là BẤT LIÊM.

Người cán bộ, cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư.

Người buôn bán, mua 1 bán 10, hoặc mua gian bán lận, chợ đen chợ đỏ, tích trữ đầu cơ.

Người có tiền, cho vay cắt cổ, bóp hấu bóp họng đồng bào.

Người cày ruộng, không ra công đào mương, mà lấy cắp nước ruộng của láng giềng.

Người làm nghề (bất cứ nghề gì) nhân lúc khó khăn mà bắt chẹt đồng bào.

Người cờ bạc, chỉ mong xoay của người làm của mình. Đều là tham lam, đều là BẤT LIÊM.

Đim người giỏi, để giữ địa vị và danh tiếng của mình là đạo vị (đạo là trộm).

Gặp việc phải, mà sợ khó nhọc nguy hiểm, không dám làm, là tham vật úy lạo.

Gặp giặc mà rút ra, không dám đánh là tham sinh úy tử.

Đều trái với chữ LIÊM.

Do BẤT LIÊM mà đi đến tội ác trộm cắp. Công khai hay bí mật, trực tiếp hay gián tiếp, bất liêm tức là trộm cắp.

Cụ Khổng Tử nói: “Người mà không Liêm, không bằng súc vật”.

Cụ Mạnh Tử nói: “Ai cũng tham lợi, thì nước sẽ nguy”. Để thực hiện chữ Liêm, cần có tuyên truyền và kiểm soát, giáo dục và pháp luật, từ trên xuống, từ dưới lên trên.

Trước nhất là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”.

Vì vậy, cán bộ phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm

kiểu mẫu cho dân.

“Quan tham vì dân đại”. Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót, thì “quan” dù không liêm, cũng phải hóa ra LIÊM.

Vì vậy, dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ LIÊM.

Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì.

Mỗi người phải nhận rằng, tham lam là một điều rất xấu hổ, kẻ tham lam là có tội với nước, với dân.

Cán bộ thi đua thực hành liêm khiết, thì sẽ gây nên tính liêm khiết trong nhân dân.

Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ.

Dân tộc ta đang kháng chiến và kiến quốc, đang xây dựng một Đời sống mới trong nước Việt Nam mới. Chẳng những chúng ta phải cần kiệm, chúng ta còn phải thực hành chữ LIÊM.

(Nguồn: Hồ Chí Minh toàn tập, 2011, Nxb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, Tập 6, trang 126-128)

***Học và làm theo Bác**

Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chứng minh: Sự trong sáng không có gì có thể làm lu mờ tấm gương đạo đức, phong cách của Người chính là do sự tuyệt đối liêm khiết của Người mà ra. Tấm gương thực hành chữ “Liêm” đã tạo nên hình ảnh và nhân cách lớn - nhân cách Hồ Chí Minh.

Trong bối cảnh Đảng ta đang đẩy mạnh công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Hội nghị Trung ương 4, khóa XIII, bài viết “*Thế nào là Liêm*” của Bác một lần nữa nhắc nhở chúng ta càng phải thực hành “tứ đức”, trong đó đức “Liêm” là một yêu cầu rất quan trọng, rất cấp thiết.

Một là, cấp ủy phải đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục ý thức thực hành đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chú trọng

phát huy tính gương mẫu, đi đầu trong việc tu dưỡng, rèn luyện và phát huy đức “Liêm” ở mọi lúc, mọi nơi và trong mọi công việc. Đồng thời, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chuyên đề năm 2022 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo hướng cụ thể, thiết thực, gắn liền với các tiêu chí thi đua, phân loại cán bộ, đảng viên. Song song đó, chi ủy làm tốt công tác kiểm tra, giám sát để ngăn chặn kịp thời những biểu hiện, hành vi tiêu cực có thể xảy ra trong cơ quan, đơn vị.

Hai là, mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức tự giác, tự tu dưỡng, rèn luyện, tận tâm, tận lực cống hiến trí tuệ, sức lực cho Đảng, cho đất nước và nhân dân, nhất là phải nâng cao trách nhiệm và sự gương mẫu của người đứng đầu. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Mỗi người phải nhận rằng, tham lam là một điều rất xấu hổ, kẻ tham lam là có tội với nước, với dân”. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải thi đua thực hành liêm

khiết để làm tấm gương cho quần chúng noi theo.

Ba là, các hội đoàn thể các cấp làm tốt công tác tuyên truyền ra quần chúng nhân dân lời dạy của Bác về thực hành chữ “Liêm”, làm cho mọi người hiểu và khuyến khích, động viên các tầng lớp nhân dân cùng thi đua thực hiện đức “Liêm” trong mọi việc. Qua đó, làm tốt vai trò giám sát cán bộ và cũng để giúp cán bộ thực hiện tốt chữ “Liêm”.

Trong bối cảnh tỉnh nhà đang quyết tâm hiện thực hóa các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra, thiết nghĩ, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải nghiêm túc thực hành chữ “Liêm” theo lời Bác dạy. Dù ở bất cứ cương vị nào, dù làm bất cứ công việc gì, người cán bộ cũng phải thực hành chữ “Liêm” trước. Có như vậy, cán bộ, đảng viên mới được dân tin, dân yêu, dân ủng hộ và dân đồng lòng cùng Đảng bộ và chính quyền đưa Sóc Trăng hội nhập và phát triển. □

HỒNG VÂN

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 4-2022

***Nông nghiệp, nông thôn**

Đến cuối tháng 4, toàn tỉnh xuống giống được 195.170ha lúa, tăng gần 5% so cùng kỳ năm 2021; đã thu hoạch 81% tổng diện tích xuống giống, sản lượng thu hoạch đạt hơn 1 triệu tấn, tăng 41% so cùng kỳ (do vụ Đông Xuân xuống giống sớm hơn cùng kỳ). Đặc biệt, sản lượng lúa đặc sản, chất lượng cao tiếp tục phát triển, chiếm tỷ lệ 90,5% tổng sản lượng lúa. Trong tháng 4, giá lúa thường và thơm nhẹ giảm từ 500 - 800 đồng/kg so cùng kỳ; riêng giá nhóm lúa đặc sản tăng khoảng 1.100 đồng/kg so cùng kỳ.

Diện tích gieo trồng rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày là 25.562ha, tăng gần 1,6% so với cùng kỳ;

trong đó, hành tím 5.471ha, trồng mía 2.912ha.

Toàn tỉnh hiện có 28.410ha cây ăn trái, tăng gần 2,3% so cùng kỳ. Trong tháng 4, tình hình tiêu thụ rau màu tương đối ổn định, một số loại có giá bán tăng so với tháng trước từ 500 - 3.500 đồng/kg. Bên cạnh, giá cả một số loại cây ăn trái như cam sành, chanh, bưởi xanh, ổi, mận, nhãn xuống... tăng từ 500 - 12.500 đồng/kg so với tháng trước; riêng mít thái, bưởi năm roi, quýt đường, đu đủ có giá giảm từ 500 - 2.000 đồng/kg.

Tổng đàn gia súc khoảng 206.285 con, tăng 2,64% so cùng kỳ; trong đó, đàn heo 150.300 con (tăng 3,7%), đàn bò 53.360 con, đàn trâu 2.625 con. Trong tháng 4 đã phát hiện có 1

ổ dịch tả heo Châu Phi tại huyện Cù Lao Dung, nâng tổng số trong 4 tháng đã phát hiện 12 ổ dịch trên địa bàn tỉnh; các ổ dịch đều được khống chế kịp thời, không để lây lan. Tình hình tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi tương đối ổn định

Toàn thả nuôi 17.400 ha thủy sản, tăng 28% so cùng kỳ; trong đó, nuôi tôm nước lợ 13.242ha (tăng 41%), tôm nuôi bị thiệt hại chiếm gần 1% diện tích thả nuôi. Tổng sản lượng thủy hải sản 45.345 tấn, tăng 3,12% so cùng kỳ năm 2021; trong đó, sản lượng nuôi trồng 24.685 tấn (tăng 7,27% so cùng kỳ), sản lượng khai thác 20.660 tấn (giảm 1,44% so cùng kỳ). Giá thu mua tôm thẻ nhình chung tăng so cùng kỳ; trong đó, tôm thẻ loại 20 con/kg giá 233.000 đồng/kg (tăng 4.000 đồng/kg), loại 60 con/kg giá 126.000 đồng/kg (tăng 4.000 đồng/kg), loại 100 con/kg giá 105.000 đồng/kg (tăng 18.000 đồng/kg).

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện. Trong tháng 4, UBND tỉnh đã ban hành Bộ tiêu chí hộ văn hóa nông thôn mới, ấp văn hóa nông thôn mới và Tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh. Đến nay, có 58/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó, có 9 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

***Công nghiệp, thương mại**

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 4 tăng 14% so cùng kỳ năm 2021. Tính chung 4 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng khoảng 16% (cùng kỳ tăng gần 13,4%); trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng gần 16,2% (cùng kỳ tăng 14,5%).

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 4 là 5.295 tỷ đồng, tăng 9,8% so với cùng kỳ. Tính chung 4 tháng, tổng mức bán lẻ hàng

hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội là 19.587 tỷ đồng, bằng 33% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 3,5% so cùng kỳ.

Giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 4 đạt 131 triệu USD, tăng 9,7% so cùng kỳ. Tính chung 4 tháng, giá trị xuất khẩu hàng hóa đạt 480 triệu USD, bằng 40% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng hơn 38,3% so cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu thủy sản chiếm 375 triệu USD (tăng 41,5%), xuất khẩu gạo là 85 triệu USD (tăng 23,2%).

Giá trị nhập khẩu hàng hóa tháng 4 là 15 triệu USD, giảm gần 48% so cùng kỳ. Tính chung 4 tháng, giá trị nhập khẩu hàng hóa là 60 triệu USD, bằng 24% kế hoạch, giảm gần 16%.

Tổng lượt khách tham quan, du lịch đến tỉnh trong tháng 4 là khoảng 371.589 lượt, bằng 17,3% kế hoạch, tăng 193% so cùng kỳ; trong đó, khách quốc tế 589 lượt, tăng 74,3%. Doanh thu từ dịch vụ du lịch đạt 182 tỷ đồng, bằng 21,6% kế hoạch, cao gấp 3,6 lần so cùng kỳ.

***Đầu tư, doanh nghiệp**

Trong 4 tháng đầu năm, tỉnh đã tiếp và làm việc với 60 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu, đăng ký thực hiện các dự án đầu tư, tăng 50% so cùng kỳ; có 3 dự án được cấp chủ trương đầu tư, với tổng vốn đăng ký gần 2.434 tỷ đồng.

Trong tháng 4, có 42 doanh nghiệp (DN) đăng ký thành lập mới (tăng 8 DN so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký 170 tỷ đồng (giảm 7,6%); có 9 DN đăng ký giải thể (tăng 2 DN) và 4 DN quay trở lại hoạt động (tăng 3 DN). Tính chung 4 tháng đầu năm, có 44 DN quay trở lại hoạt động, tăng 18 DN so cùng kỳ; nâng tổng số đến cuối tháng 4 toàn tỉnh có 3.959 DN, với tổng vốn đăng ký 51.510 tỷ đồng.

***Tài chính, đầu tư công**

Trong tháng 4, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp chủ động triển khai chặt chẽ, điều hành dự toán thu - chi trong phạm vi dự toán được giao, sử dụng ngân

sách tiết kiệm, hiệu quả. Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng yêu cầu các sở, ban, ngành, các chủ đầu tư và UBND các huyện, thị xã, thành phố nỗ lực tối đa, triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Tổng thu ngân sách nhà nước tính đến cuối tháng 4 đạt 2.124,689 tỷ đồng, bằng gần 52% dự toán năm, tăng gần 6,5% so cùng kỳ; trong đó, thu nội địa đạt 2.114,629 tỷ đồng, bằng 53% dự toán năm, tăng 7% so cùng kỳ).

Tổng chi ngân sách địa phương là 3.995,529 tỷ đồng, đạt gần 33% dự toán năm 2022, tăng 60% so cùng kỳ.

Kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2022 là 4.230,384 tỷ đồng; kế hoạch tỉnh giao bổ sung 53,165 tỷ đồng; kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2021 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2022 là 578,256 tỷ đồng. Tính đến ngày cuối tháng 4, vốn được Thủ tướng Chính phủ giao giải ngân đạt 25% kế

hoạch, vốn tỉnh giao bổ sung giải ngân đạt 30% kế hoạch, vốn ngân sách địa phương năm 2021 kéo dài đạt 25% kế hoạch.

***Văn hóa - xã hội**

Công tác thông tin - truyền thông đã phản ánh, tuyên truyền các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các sự kiện, ngày lễ lớn như Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2022 kết hợp công nhận TP.Sóc Trăng là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Sóc Trăng, kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước... Ngoài ra, ngành chức năng đã triển khai trạm phát sóng 5G trên địa bàn TP.Sóc Trăng để đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh được thông suốt, kịp thời.

Ngành Giáo dục tiếp tục quan tâm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục và

đào tạo, duy trì sĩ số gắn với công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong học kỳ II năm học 2021 - 2022; tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Tiểu học, THCS và THPT nhằm góp phần tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân, đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục. Công tác rà soát, công nhận các trường đạt chuẩn tiếp tục được duy trì. Tính đến cuối tháng 4, toàn tỉnh có 351/466 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm trên 75%.

Công tác phòng, chống dịch COVID-19 được triển khai thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ; công tác giám sát, phòng các loại dịch bệnh khác cũng tiếp tục được quan tâm. Tính đến ngày 15-4, toàn tỉnh ghi nhận 65 ca mắc bệnh sốt xuất huyết, giảm 23 ca so cùng kỳ; bệnh tay chân miệng là 20 ca, giảm 410 ca.

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tính đến cuối tháng 4 là 84,4% dân số; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong

độ tuổi đạt gần 12,4%.

Các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Thực hiện các Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, toàn tỉnh đã thực hiện hỗ trợ cho 7.715 lượt doanh nghiệp và hộ kinh doanh (với 40.577 lao động), với kinh phí thực hiện hơn 46,8 tỷ đồng; hỗ trợ cho 222.329 lao động, với kinh phí hơn 329,9 tỷ đồng (trong đó, có 125.361 lao động tự do với kinh phí hỗ trợ hơn 188 tỷ đồng). Ngoài ra, thực hiện Nghị quyết 116/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đã có 1.125 lượt doanh nghiệp (với 37.587 người lao động) được hỗ trợ, với tổng kinh phí hơn 22,2 tỷ đồng; tổng số lao động được hỗ trợ là 48.202 người, với kinh phí hơn 111,6 tỷ đồng.

***Thanh tra, tư pháp**

Trong tháng, toàn tỉnh đã triển khai 2 cuộc thanh

tra hành chính tại 2 đơn vị; 78 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 428 tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện sai phạm về kinh tế là 52,3 triệu đồng; kiến nghị thu hồi về ngân sách Nhà nước là 42,3 triệu đồng; đã ban hành 12 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 83,4 triệu đồng.

Toàn tỉnh tiếp 153 lượt công dân với 153 vụ việc; kết quả đã giải quyết 100% vụ việc thông qua giải thích, thuyết phục và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Tiếp nhận 128 đơn, trong đó có 45 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; kết quả, đã giải quyết 1/2 đơn khiếu nại và 43/43 đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định.

***An ninh, trật tự xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững và ổn định, không phát sinh “điểm

nóng” phức tạp về an ninh trật tự. Trong tháng, toàn tỉnh phát hiện 40 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 11 vụ so với tháng trước), đã điều tra làm rõ 33 vụ (tỷ lệ 82,5%); trong đó, có 2/3 vụ rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

Các cơ quan chức năng tổ chức 1.406 cuộc tuần tra, kiểm soát an toàn giao thông; qua đó, phát hiện 2.028 trường hợp vi phạm, tạm giữ 829 phương tiện giao thông đường bộ, phạt cảnh cáo 70 trường hợp, xử phạt hành chính 1.905 trường hợp với tổng số tiền 3,09 tỷ đồng, tước giấy phép lái xe có thời hạn 184 trường hợp, tịch thu giấy phép lái xe 1 trường hợp. Trong tháng 4, toàn tỉnh đã xảy ra 27 vụ tai nạn giao thông, làm 13 người chết và làm 20 người bị thương (tăng 12 vụ, tăng 6 người chết, tăng 7 người bị thương so với tháng trước).

Trong 4 tháng đầu năm, không xảy ra cháy, nổ trên địa bàn tỉnh.□

MỘT SỐ THÔNG TIN NỔI BẬT CỦA TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 4-2022

Tổ chức long trọng Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh

Tối ngày 27-4, tại TP.Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh (4-1992 – 4-2022), đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh và công bố Quyết định Thành phố Sóc Trăng đạt đô thị loại II trực thuộc tỉnh Sóc Trăng.

Trong bài phát biểu ôn lại chặng đường 30 năm tái lập và phát triển của tỉnh Sóc Trăng, đồng chí Trần Văn Lâu - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, nhận định: 30 năm chưa thể gọi là dài đối với tiến trình phát triển, song đó chính là mốc son quan trọng đánh dấu cho những nỗ lực và trưởng thành của tỉnh, là nền tảng vững chắc để một tỉnh còn nhiều khó khăn như Sóc Trăng tiếp tục phấn đấu để bước tiếp trên con đường hội nhập và

phát triển trong tương lai. Từ một tỉnh nghèo, hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội rất yếu kém, thu ngân sách hàng năm chỉ khoảng 45 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người chỉ đạt 1,3 triệu đồng/năm, nhưng với tinh thần đoàn kết, quyết tâm, nỗ lực của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, sau 30 năm, quy mô kinh tế của tỉnh tăng 38 lần và thu nhập bình quân đầu người tăng 35 lần, với tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 1993-2021 trên 13%. Kinh tế phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện đáng kể. Hệ thống chính trị ngày càng được củng cố, an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng và chính trị luôn được các cấp ủy

đảng tập trung lãnh đạo. Trên cơ sở tiềm năng, lợi thế của tỉnh và dự báo tình hình trong thời gian tới, tỉnh Sóc Trăng đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 thu nhập bình quân đầu người bằng mức bình quân chung khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Đến dự Lễ kỷ niệm, đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đã có bài phát biểu quan trọng biểu dương, đánh giá cao sự nỗ lực và những thành tựu mà Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Sóc Trăng đã đạt được trong 30 năm qua. Thủ tướng nêu rõ: Sau 30 năm phát triển, vượt qua những khó khăn, thách thức, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Sóc Trăng đã đoàn kết, cần cù, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, biến thách thức thành cơ hội, vươn lên và đạt được những thành tựu quan trọng cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng và xây dựng, chính đốn Đảng. Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ ra những hạn chế, khó khăn, thách thức của tỉnh đối với yêu cầu phát triển. Do đó, để đạt mục tiêu phấn

đấu đến năm 2030, thu nhập bình quân đầu người của tỉnh bằng bình quân khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, Thủ tướng đã chỉ ra những vấn đề trọng tâm trên các lĩnh vực mà tỉnh cần quan tâm để nghiên cứu và chỉ đạo thực hiện. Thủ tướng nhấn mạnh: “Sóc Trăng cần lấy đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế xanh, tăng năng suất lao động; khai thác lợi thế hành lang kinh tế ven sông Hậu kết nối khu vực kinh tế biển để bứt phá phát triển”. Thủ tướng mong muốn và tin tưởng rằng, với khát vọng và quyết tâm cao, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Sóc Trăng sẽ đoàn kết, chung sức, đồng lòng, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, biến tiềm năng, lợi thế và cả những thách thức thành cơ hội, động lực phát triển, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển nhanh và bền vững, đưa Sóc Trăng bứt phá đi lên.

Cũng tại buổi lễ, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Sóc Trăng vinh dự đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh; đón nhận Quyết định của Thủ

tướng Chính phủ công nhận Thành phố Sóc Trăng là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Sóc Trăng. Đồng chí Phan Văn

Sáu - nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì.

Hội thảo “Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 khu vực Đồng bằng sông Cửu Long”

Sáng ngày 5-4, tại tỉnh Sóc Trăng, Ủy ban Dân tộc và Hội đồng Dân tộc của Quốc hội phối hợp với tỉnh Sóc Trăng tổ chức Hội thảo “Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 khu vực Đồng bằng sông Cửu Long” (sau đây gọi là Chương trình). Chương trình hướng đến mục tiêu là: Thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi so với bình quân chung của cả nước; đến năm 2025 giảm 50% số xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn; đến năm 2030 cơ bản không còn xã, thôn, bản, ấp đặc biệt khó khăn. Theo đó, Quốc hội đã phê duyệt

tổng nguồn vốn đầu tư là hơn 137.000 tỷ đồng để thực hiện 10 dự án thành phần, 14 tiểu dự án và 36 nội dung đầu tư, hỗ trợ cụ thể trong giai đoạn từ nay đến hết năm 2025.

Hội thảo tập trung thảo luận các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình, xác định rõ những giải pháp đặc thù trong triển khai thực hiện Chương trình này nói riêng và các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn các tỉnh, thành khu vực ĐBSCL giai đoạn 2021 - 2025 nói chung; công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện; công tác kiểm tra, giám sát; việc lồng ghép nguồn lực của địa phương...

Phát biểu chỉ đạo tại Hội thảo, bên cạnh chỉ rõ các vấn đề trọng tâm cần quan tâm thực hiện tốt, đồng chí Phạm

Bình Minh - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ còn lưu ý các bộ, ngành, địa phương liên quan phải thể hiện quyết tâm chính trị cao nhất, tập trung nguồn lực, công sức, trí tuệ phấn đấu giải ngân 100% vốn kế hoạch được giao. Ngoài ra, tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân chung sức tham gia thực hiện chương

trình; phát huy sự chủ động, sáng tạo và ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của đồng bào các dân tộc thiểu số nhằm khơi dậy và đánh thức sức mạnh nội lực để Chương trình thực sự đạt hiệu quả, đời sống đồng bào ngày càng được nâng cao... Dịp này, Ngân hàng Vietcombank đã tặng 4,5 tỷ đồng hỗ trợ các hộ DTTS khó khăn 9 tỉnh ĐBSCL.

Tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022

Ngày 28-4, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022 với chủ đề: “Đồng hành - Hợp tác - Phát triển”. Hội nghị đã thu hút sự quan tâm, tham dự của cơ quan ngoại giao nước ngoài cùng nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước. Thủ tướng Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị và có những chia sẻ, chỉ đạo quý báu đến lãnh đạo tỉnh và các nhà đầu tư.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Văn Mẫn khẳng định đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng nhân kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Sóc

Trăng; đồng thời, tạo điều kiện cho Sóc Trăng gặp gỡ, chia sẻ, quảng bá tiềm năng, thế mạnh và cơ hội hợp tác đầu tư đến các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Trên cơ sở nhận định những tiềm năng, lợi thế, cơ hội của tỉnh và của vùng, Bí thư Tỉnh ủy cho biết, tại Hội nghị, Sóc Trăng tập trung kêu gọi đầu tư vào các lĩnh vực, như: Nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp và năng lượng tái tạo, thương mại, dịch vụ, du lịch, logistics và kinh tế biển... Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh: Sóc Trăng hoan nghênh, chào đón

các nhà đầu tư đến nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội và quyết định đầu tư tại Sóc Trăng. Tỉnh cam kết luôn sát cánh, đồng hành và chia sẻ cùng nhà đầu tư trong suốt quá trình triển khai dự án, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất tại tỉnh Sóc Trăng.

Tại Hội nghị, đồng chí Trần Văn Lâu - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã thông tin đến đại biểu và nhà đầu tư về kết quả thu hút đầu tư giai đoạn 2018 - 2021. Theo đó, lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương chia sẻ về tiềm năng, lợi thế khác biệt, các dự án lớn mang tầm khu vực, quốc gia sẽ được đầu tư phát triển tại Sóc Trăng; đồng thời, nhiều nhà đầu tư cũng chia sẻ thông tin về hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh tại tỉnh và nhận được sự hỗ trợ, đồng hành nhiệt tình của chính quyền và các sở, ban ngành tỉnh, địa phương.

Đến dự và phát biểu chỉ đạo hội nghị, đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ mong muốn lãnh đạo các bộ, ban,

ngành Trung ương, nhà đầu tư tiếp tục hỗ trợ, đưa ra những giải pháp hiệu quả giúp tỉnh Sóc Trăng đạt mục tiêu phát triển nhanh và bền vững. Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ chia sẻ nhiều vấn đề trọng tâm để đạt kết quả cao trong thu hút đầu tư, đặc biệt là đảm bảo tạo dựng được môi trường đầu tư hiệu quả, bền vững. Thủ tướng nhấn mạnh, để xây dựng và phát triển môi trường đầu tư, hệ sinh thái đầu tư, tỉnh cần hướng tới mục tiêu 12 chữ: “Công khai, minh bạch, bình đẳng, an toàn, hiệu quả, bền vững”.

Tại Hội nghị, tỉnh Sóc Trăng đã trao quyết định chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 4 dự án với tổng mức đầu tư đăng ký hơn 12.000 tỷ đồng; ký kết 18 biên bản ghi nhớ nghiên cứu, khảo sát đầu tư với các doanh nghiệp, nhà đầu tư với tổng số vốn đầu tư đăng ký trên 200.000 tỷ đồng trên các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, năng lượng... Cũng tại hội nghị, Tập đoàn Trung Nam hỗ trợ tỉnh Sóc Trăng 50 tỷ đồng để tỉnh thực hiện chương trình an sinh xã hội.

Thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới

Ngày 26-4, tại TX.Vĩnh Châu đã diễn ra Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (NTM). Qua hơn 10 năm thực hiện, với việc tập trung huy động mọi nguồn lực cho công cuộc xây dựng nông thôn mới, đến nay, 6/6 xã trên địa bàn TX.Vĩnh Châu được công nhận đạt chuẩn NTM, trong đó xã Vĩnh Hiệp được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao. Trong 10 năm qua, thị xã đã huy động được gần 2.000 tỷ đồng để thực hiện Chương trình, trong đó nhân dân đóng góp hơn 151 tỷ đồng. Theo đó, thị xã đã dành hơn 50% tổng kinh phí huy động để đầu tư

các công trình cơ sở hạ tầng. Đến nay, diện mạo nông thôn TX.Vĩnh Châu, đặc biệt là kết cấu hạ tầng nông thôn cơ bản đã hoàn thiện, góp phần đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và đời sống người dân, cũng như làm đổi thay tích cực diện mạo nông thôn ngày càng văn minh, an toàn. Năm 2021, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn trên địa bàn thị xã là gần 52,4 triệu đồng/người/năm, tăng 2,8 lần so năm 2010; tỷ lệ hộ nghèo toàn thị xã là 2,54, giảm 22,45% so với năm 2010. Dịp này, có 3 tập thể và 7 cá nhân có thành tích tiêu biểu góp phần cùng địa phương xây dựng NTM được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

Phát động Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng lần thứ I, năm 2022

Ngày 8-4, “Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng lần thứ I - năm 2022” đã được chính thức được phát động. Theo Ban Tổ chức Giải

thưởng, đây là giải thưởng lớn có quy mô cấp tỉnh, được tổ chức lần đầu tiên sau 30 năm tái lập tỉnh. Theo đó, Giải thưởng sẽ được xét trao tặng

định kỳ 5 năm/lần cho những tác phẩm, công trình sáng tạo văn học - nghệ thuật tiêu biểu, có giá trị cao về nội dung, tư tưởng, chất lượng nghệ thuật và phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc, bản sắc văn hóa tỉnh Sóc Trăng. Phát biểu tại Lễ Phát động, đồng chí Huỳnh Thị Diễm Ngọc - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Tổ chức Giải thưởng đề nghị các cơ quan, ban, ngành và địa phương, các đơn vị liên quan cần quan tâm thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quảng bá và

tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia giải thưởng. Giải thưởng được tổ chức thành công sẽ tạo tiền đề cho những lần tổ chức tiếp theo; qua đó góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước, hun đúc tâm hồn người dân Sóc Trăng, nâng cao giá trị Chân - Thiện - Mỹ, đáp ứng yêu cầu xây dựng quê hương Sóc Trăng phát triển nhanh, bền vững. Đây là lần đầu tiên tỉnh Sóc Trăng tổ chức Giải thưởng văn học, nghệ thuật sau 30 năm tái lập tỉnh.

Thêm 2 nhà máy điện gió tại thị xã Vĩnh Châu được khánh thành

Ngày 8-4, tại TX.Vĩnh Châu, Dự án Nhà máy Điện gió Lạc Hòa 1 (Nhà máy Điện gió số 5) đã được khánh thành sau hơn 2 năm khởi công. Dự án do Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo Vĩnh Châu - TDC làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư trên 2.400 tỷ đồng, được chia làm 2 giai, trong đó giai đoạn 1 có thiết kế 6 tuabin, tổng công suất 30MW, 1 trạm biến áp đoạn 22/110kV - 40MVA và đường dây 110kV dài 9km đấu nối với lưới điện quốc gia. Dự án

đã phát điện lên lưới điện quốc gia vào cuối tháng 10-2021.

Cùng ngày, tại TX.Vĩnh Châu, Nhà máy Điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng (Nhà máy Điện gió số 6) cũng được khánh thành. Dự án có mức đầu tư 1.420 tỷ đồng, thiết kế 6 tuabin với tổng công suất 30MW. Trước khi khánh thành, nhà máy đã hòa lưới điện quốc gia đúng theo kế hoạch đề ra, góp phần thiết thực vào các hoạt động chào mừng kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng. □

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN

THÁNG 5 - 6 NĂM 2022

Ban tuyên giáo, tuyên huấn và sở, ban, ngành tập trung quán triệt, tuyên truyền và thực hiện những nội dung cụ thể sau:

1. Thông tin, tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; kết quả thành công của Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh, Đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh, công bố thành phố Sóc Trăng là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Sóc Trăng và Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022.

2. Tuyên truyền Chuyên đề năm 2022 của tỉnh về học tập làm theo Bác về “Phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc tỉnh Sóc Trăng” gắn với tuyên truyền các gương điển hình tiêu biểu, mô hình hay - cách làm hiệu quả; tổ chức triển khai hiệu quả của cơ quan, đơn vị.

3. Tiếp tục tuyên truyền việc triển khai các nghị quyết,

kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng của các cấp, các ngành; chương trình, kế hoạch hành động, Nghị quyết chuyên đề và sự chỉ đạo, thực hiện của Tỉnh ủy trong Quý I và tháng 4 năm 2022, gắn với phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh tháng 5-2022. Thông tin kịp thời về công tác chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2022 và thi tuyển đầu vào lớp 10 trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền, quảng bá ASEAN năm 2022 trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch 59/KH-UBND, ngày 18/4/2022 triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ.

4. Tiếp tục tuyên truyền, phản ánh đậm nét các nhiệm

vụ, giải pháp cụ thể của “Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 năm 2022 - 2023”, theo Nghị quyết số 38/NQ-CP, ngày 17/3/2022 của Chính phủ để tạo sự đồng thuận, niềm tin xã hội; thúc đẩy tính tự giác, tích cực hưởng ứng, tham gia của xã hội trong phòng, chống dịch Covid-19. Tuyên truyền chủ trương từng bước “bình thường hóa” với dịch Covid-19; Chiến lược tiêm vaccine, đặc biệt là Chiến lược tiêm cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi; các biện pháp phòng tránh dịch bệnh tuyến nhiễm đầu mùa.

5. Tuyên truyền theo tinh thần Công văn 828/UBND-NC, ngày 23/4/2022 về tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và kiểm chế tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

6. Tuyên truyền theo dõi, nắm bắt thông tin trên các trang mạng xã hội, chú trọng đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch; tuyên truyền để nâng cao nhận thức cảnh giác của nhân dân đối với hoạt động tín dụng đen, cờ bạc theo tinh thần Công văn số 970-

CV/TU, ngày 15/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; làm tốt công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc để phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân, chống phá cách mạng nước ta. Giải quyết triệt để, kịp thời các “điểm nóng”, các mâu thuẫn, khiếu kiện trong đồng bào các dân tộc thiểu số ngay từ cơ sở, không để kéo dài, không lây lan, vượt cấp.

7. Tuyên truyền kỷ niệm một số sự kiện lịch sử quan trọng theo định hướng tuyên truyền năm 2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, tập trung vào các sự kiện sau: 68 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2022); 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2022), 120 năm Ngày sinh đồng chí Phan Đăng Lưu (5/5/1902 - 5/5/2022) - lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam, 204 năm Ngày sinh C.Mác (5/5/1818 - 5/5/2022).□

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

KHẨN TRƯỞNG NGHIÊN CỨU BAN HÀNH CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2045

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị; là một trong những định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 và nghiên cứu, ban hành Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

Đây là quan điểm nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, được khẳng định trong Bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam

Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), Hiến pháp năm 1946 và thực tiễn cách mạng Việt Nam trong những năm qua. Nhận thức sâu sắc về quy luật vận động, phát triển của nhà nước hiện đại, kế thừa, vận dụng những giá trị phổ quát, tiến bộ của nhà nước pháp quyền, Đảng ta chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Điều đó thể hiện rõ trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991), Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) và văn kiện của Đảng qua các kỳ đại hội. Quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ

nghĩa đã kế thừa, phát triển những giá trị phổ quát, văn minh của nhà nước pháp quyền phù hợp với đặc thù Việt Nam; từng bước hiện thực hóa, khẳng định tính đúng đắn về chủ trương, quan điểm của Đảng về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đại hội XIII của Đảng khẳng định: Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có nhiều tiến bộ, tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục được hoàn thiện, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn; bảo đảm thực hiện đồng bộ các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Tuy nhiên, có thể nhận thức rằng, lý luận và thực tiễn về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam vẫn còn nhiều vấn đề cần phải được làm rõ, tiếp tục giải quyết để làm cơ sở quan trọng, vững chắc trong việc vận dụng vào cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Để triển khai chủ trương

của Đại hội XIII, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII giao cho Ban Nội chính Trung ương chủ trì tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư xây dựng Đề án trình Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII ban hành Nghị quyết về “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”. Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án do đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước làm Trưởng ban; đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương làm Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo Đề án.

Đề án Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 có tầm quan trọng đặc biệt. Đây là thời cơ rất thuận lợi, với những điều kiện chín muồi để tạo được bước tiến mới, đột phá trong đổi mới hệ thống chính trị,

đáp ứng yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Vì vậy, việc hoàn chỉnh Đề án để trình, tiếp thu ý kiến của Bộ Chính trị và hoàn thiện để trình Ban Chấp hành Trung ương đang được tiến hành một cách khẩn trương, nghiêm túc, khoa học nhằm quyết tâm xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì

Nhân dân do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hướng tới một nền dân chủ, công bằng, công lý, hiện đại, nhân văn, mang lại ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân; nâng cao tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước, sớm đưa đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu như ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh, xứng đáng với truyền thống lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng.

NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA QUÝ I-2022

Kinh tế - xã hội nước ta quý I-2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục duy trì đà hồi phục, các hoạt động sản xuất được đẩy mạnh, chuỗi cung ứng toàn cầu bắt đầu được khơi thông. Tuy nhiên, xung đột giữa Nga và Ukraine đã tạo ra một cuộc khủng hoảng nhân đạo lớn ảnh hưởng nặng nề đến tăng trưởng toàn cầu.

Trong nước, Chính phủ ban hành *Nghị quyết 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi*

và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai *Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi kinh tế*. Các bộ, ngành, địa phương đã tập trung xây dựng kế hoạch hành động để thực hiện đồng bộ các giải pháp của Chương trình. Cùng với đó, sự ủng hộ của Nhân dân cả nước và niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của

Chính phủ đã phát huy hiệu quả, tạo động lực khôi phục và phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Kinh tế - xã hội nước ta quý I-2022 đã đạt được nhiều kết quả tích cực, hầu hết các ngành, lĩnh vực có xu hướng phục hồi và tăng trưởng trở lại.

***Một số kết quả chủ yếu**

Công tác phòng, chống dịch COVID-19 của nước ta tiếp tục được triển khai quyết liệt và đồng bộ, chuyển sang trạng thái “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, vừa phòng, chống dịch, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Chiến dịch tiêm vaccine phòng COVID-19 của Việt Nam tiếp tục được triển khai an toàn và đạt hiệu quả cao trên cả nước, đến ngày 22/3/2022, cả nước đã có trên 82% dân số được tiêm ít nhất 1 liều vaccine COVID-19.

Tăng trưởng kinh tế có những dấu hiệu tích cực. GDP quý I tăng 5,03% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với tốc độ tăng 4,72% của

quý I/2021. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong quý I tăng trưởng tích cực, trong đó vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam đạt mức cao nhất so với quý I của các năm từ 2018 - 2022, đây là động lực quan trọng đóng góp cho tăng trưởng kinh tế năm 2022. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa quý I đạt 176,35 tỷ USD, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm 2021. Các hoạt động tiêu dùng đang dần lấy lại đà tăng trưởng nhờ các biện pháp phòng, chống dịch linh hoạt. Từ ngày 15/3/2022, các hoạt động kinh doanh, du lịch... của người dân chính thức trở lại bình thường.

Chính sách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 giúp cho thị trường lao động quý I có nhiều tín hiệu khởi sắc. Lực lượng lao động, số người có việc làm và thu nhập bình quân tháng của người lao động tăng so với quý trước và so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp và tỷ lệ thiếu việc

làm trong độ tuổi lao động đều giảm so với quý trước, tuy vẫn cao hơn so với cùng kỳ năm trước nhưng mức độ giảm dần. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội được chính quyền các cấp quan tâm thực hiện; chương trình xây dựng nông thôn mới trong những năm qua có tác động tích cực, góp phần nâng cao đời sống người dân phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn.

***Hạn chế, tồn tại**

Do ảnh hưởng của dịch COVID-19, thu ngân sách còn gặp nhiều khó khăn, lạm phát trong nước tăng cao tác động đến Chương trình hồi phục kinh tế trong nước thời gian tới. Giải ngân đầu tư công còn chậm. Một số chương trình phục hồi kinh tế - xã hội chưa được triển khai kịp thời theo tiến độ đề ra. Thị trường chứng khoán, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro. Đời sống một bộ phận người dân vùng sâu, vùng xa còn khó khăn. Việc tiêm vaccine

phòng COVID-19 mũi thứ 3 dù rất nỗ lực nhưng chưa đạt tiến độ mong muốn; cần sớm triển khai tiêm vaccine cho trẻ em từ 5 - 11 tuổi. Tình hình xung đột Nga - Ukraine đẩy giá dầu thế giới tăng mạnh khiến giá nhóm giao thông trong nước quý I tăng đến 16,09% so với cùng kỳ năm 2021, tác động đẩy giá các hàng hóa cơ bản trong nước tăng lên...

***Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới**

Thứ nhất, thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” là điều kiện tiên quyết, mang tính cốt lõi để khôi phục kinh tế và giảm thiểu tổn thất do đại dịch gây ra. Chủ động hướng dẫn, xây dựng phương án tổ chức sản xuất, kinh doanh an toàn, thích ứng với diễn biến dịch bệnh phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, doanh nghiệp, nhất

là các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối giao thương để liên kết, tiêu thụ hàng hóa trong và ngoài nước. Tăng cầu trong nước thông qua các giải pháp kích thích tiêu dùng nội địa.

Thứ ba, tiếp tục thúc đẩy việc triển khai các dự án đầu tư công. Đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn.

Thứ tư, tiếp tục thực hiện các chính sách tiền tệ để hỗ trợ doanh nghiệp. Giám sát chặt chẽ, kịp thời,

đầy đủ, chính xác diễn biến nợ xấu trong nền kinh tế để có phương án xử lý thích hợp. Các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro, hoặc không giúp phục hồi trực tiếp sản xuất kinh doanh cần được kiểm soát. Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng chính sách cần tiếp tục chính sách cho vay hỗ trợ trả lương phục hồi sản xuất theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quyết định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trong bối cảnh dịch bệnh vẫn không hoàn toàn được kiểm soát.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI NÔNG SẢN VIỆT NAM - TRUNG QUỐC

Kể từ sau khi thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa ASEAN và Trung Quốc (ACFTA), Trung Quốc vẫn là thị trường xuất khẩu nông, lâm, thủy sản lớn và quan trọng nhất của Việt Nam. Từ năm 2010 - 2020, tổng kim

ngạch xuất nhập khẩu nông thủy sản Việt Nam - Trung Quốc tăng liên tục. Năm 2010, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu nông thủy sản 2 nước là 2,67 tỷ USD; đến năm 2020 đạt 11,4 tỷ USD, tăng khoảng 4,27 lần so với năm

2010. Năm 2020, tỷ trọng kim ngạch xuất nhập khẩu nông thủy sản chiếm 23,3% trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam - Trung Quốc, chiếm 25,14% trong tổng giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản Việt Nam với thế giới.

Về xuất khẩu, Trung Quốc là thị trường xuất khẩu nông, lâm, thủy sản lớn nhất của Việt Nam. Kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản của Việt Nam sang Trung Quốc tăng nhanh và ổn định, năm 2010 đạt 2,46 tỷ USD, năm 2020 đạt 8,38 tỷ USD, tăng 3,4%, tốc độ tăng giá trị xuất khẩu từ 2010 - 2020 đạt bình quân 18,82%/năm. Cán cân thương mại xuất nhập khẩu sản phẩm nông, lâm, thủy sản Việt Nam sang Trung Quốc luôn duy trì xuất siêu, năm 2020 xuất siêu là 5,36 tỷ USD.

Từ đầu năm 2020 đến nay, do tác động của đại dịch COVID-19, hàng hóa qua biên giới gặp nhiều khó khăn, trở ngại. Hai bên đã khẩn trương phối hợp xử lý,

thông quan tại một số cặp chợ biên giới, bao gồm: Đồng Hưng (Móng Cái, Quảng Ninh), Long Bang (Trà Lĩnh, Cao Bằng), Thủy Khẩu (Tà Lùng, Cao Bằng) và Ái Điểm (Chi Ma, Lạng Sơn). Bộ NN-PTNT đã đề nghị Tổng cục Hải quan Trung Quốc xem xét thống nhất các biện pháp tăng cường kiểm soát hàng hóa nông sản xuất nhập khẩu qua cửa khẩu, lối mở chuyên dụng để tăng hiệu suất thông quan xuất nhập khẩu hàng hóa nông sản, thúc đẩy giao thương hàng hóa nông sản hai bên, tạo thuận lợi thúc đẩy xuất khẩu nông sản.

Về nhập khẩu, Việt Nam nhập khẩu hàng nông sản từ Trung Quốc chủ yếu là hàng rau quả. Kim ngạch nhập khẩu tăng đều qua các năm, trung bình khoảng 29,7%/năm; năm 2018 nhập 428,6 triệu USD, tăng 45,5% so với năm 2017; năm 2019 nhập khẩu 455,4 triệu USD, tăng 6,2% so với năm 2018 và chiếm 25,6% tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả của cả nước.

Tuy nhiên, hoạt động thương mại nông sản Việt Nam - Trung Quốc hiện còn có một số vấn đề cần lưu ý: Trước năm 2018, hình thức xuất tiểu ngạch thủ tục đơn giản, ít chịu các biện pháp kiểm dịch khắt khe, không bị áp thuế nhập khẩu mà chỉ chịu các loại phí biên mậu, nên chi phí thấp; tuy nhiên, hình thức xuất tiểu ngạch gặp nhiều rủi ro, chất lượng hàng hóa nông sản khó kiểm soát, năng lực cạnh tranh thấp. Từ cuối năm 2018 đến nay, Trung Quốc đẩy mạnh công tác kiểm nghiệm, kiểm dịch và quản lý chất lượng hàng nông sản, tăng cường quản lý chất lượng hàng hóa nhập khẩu và hoạt động trao đổi cư dân biên giới; ban hành nhiều chính sách mới; siết chặt công tác quản lý đối với hoạt động thương mại biên giới, đặc biệt là nhập khẩu theo hình thức trao đổi hàng hóa - cư dân biên giới.

Bên cạnh đó, vấn đề mở cửa thị trường Trung Quốc cho một số mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng, thế

mạnh của Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế do phụ thuộc vào các quy định và sự hợp tác của phía Trung Quốc. Việc triển khai các thủ tục để mở cửa thị trường cho 7 loại trái cây Việt Nam theo thứ tự ưu tiên gồm: sầu riêng, chanh leo, bơ, bưởi, dứa, na, roi và một số sản phẩm khác như khoai lang, tổ yến và thạch đen... tiến độ thực hiện còn chậm và nhiều vướng mắc. Doanh nghiệp Trung Quốc thường có quy mô rất lớn và thường nắm các kênh phân phối chính, nên doanh nghiệp của Việt Nam khi thâm nhập thị trường Trung Quốc gặp nhiều khó khăn. Công tác đăng ký doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu hàng hóa nông sản vào Trung Quốc diễn ra chậm, kéo dài...

Trong bối cảnh thương mại, đầu tư quốc tế và khu vực có nhiều biến động, diễn biến dịch COVID-19 hết sức phức tạp, để tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thương mại nông sản giữa Việt Nam - Trung Quốc, cần

chú trọng một số giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tổ chức sản xuất hàng hóa nông sản theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng. Tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động thu mua nông sản, nguyên liệu *đảm bảo quy cách, tiêu chuẩn, chất lượng xuất khẩu*.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế, chính sách, hành lang pháp lý theo hướng xuất khẩu chính ngạch. Phát huy tối đa các cơ chế hợp tác song phương giữa hai nước. Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu sang các thị trường khác như Canada, ASEAN, Trung Đông, châu Phi để tránh phụ thuộc vào một số ít thị trường, hạn chế rủi ro khi

có biến động lớn.

Thứ ba, tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại hiệu quả tại thị trường Trung Quốc. Khuyến khích và có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các diễn đàn, hội trợ xúc tiến thương mại nông sản do Trung Quốc tổ chức; xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ, thay đổi mẫu mã, bao bì sản phẩm dành riêng cho thị trường Trung Quốc.

Thứ tư, hỗ trợ thông tin kết hợp với bồi dưỡng đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ nhằm khuyến khích các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể nhỏ lẻ thay đổi thói quen giao dịch, hướng tới sử dụng các hình thức giao dịch theo thông lệ thương mại quốc tế.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU SAU 1 NĂM THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VIỆT NAM - VƯƠNG QUỐC ANH (UKVFTA)

Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA) hoàn tất đàm

phán vào ngày 11/12/2020 và ký kết vào ngày 29/12/2020. Hiệp định được đàm phán

dựa trên nguyên tắc kế thừa các cam kết đã có trong Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) với những điều chỉnh cần thiết để đảm bảo phù hợp với khuôn khổ thương mại song phương của Việt Nam và Vương quốc Anh. Hiệp định có hiệu lực tạm thời từ 31/12/2020 và chính thức có hiệu lực từ 1/5/2021.

Sau 1 năm thực thi Hiệp định, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Anh đạt 5,77 tỷ USD (tính đến hết ngày 31/12/2021), tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước. Về cán cân thương mại, hiện Anh là đối tác thương mại lớn thứ 3 tại châu Âu của Việt Nam, là thị trường xuất khẩu lớn thứ 9 của Việt Nam. Đặc biệt, mức thặng dư thương mại của Việt Nam với Anh liên tục tăng trong giai đoạn 2010 - 2020 từ mức 1,1 tỷ USD năm 2010 lên 4,3 tỷ USD năm 2020. Trong năm 2021, mức thặng dư thương mại giữa Việt Nam và Anh tăng lên

mức kỷ lục đạt 5,08 tỷ USD do xuất khẩu của Việt Nam sang Anh tăng mạnh trong khi nhập khẩu từ Việt Nam sang Anh lại sụt giảm.

Xét cơ cấu hàng hóa xuất khẩu, các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang thị trường Anh bao gồm: điện thoại và linh kiện, hàng dệt may, da giày, thủy sản và nông sản qua chế biến, đồ gỗ và sản phẩm gỗ, sản phẩm từ chất dẻo... Nhìn chung, trong những năm gần đây, cơ cấu hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam sang Anh không thay đổi nhiều. Tuy nhiên, sau khi UKVFTA có hiệu lực, các cam kết về cắt giảm thuế quan và rào cản phi thuế quan, một số mặt hàng thế mạnh của Việt Nam như rau quả, dệt may, nguyên liệu và sản phẩm gỗ, giày dép, rau quả... sẽ trở thành những mặt hàng tiềm năng. Có thể thấy, sau một năm thực hiện UKVFTA, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng sắt thép tăng đột biến từ 35,9 triệu USD năm 2020 lên 491,3 triệu USD năm 2021,

kim ngạch xuất khẩu rau củ quả tăng gần gấp đôi từ 11,6 triệu USD năm 2020 lên 19,4 triệu USD.

Sau 1 năm UKVFTA có hiệu lực, tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa từ thị trường UK đạt 687 triệu USD, giảm 19,7% so với cùng kỳ năm trước. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là dược phẩm, phế liệu sắt thép, nguyên phụ liệu dệt, may, da giày, máy móc, thiết bị phụ tùng, ô tô nguyên chiếc, máy vi tính, sản phẩm điện tử, sản phẩm hóa chất.

Bên cạnh các cơ hội thúc đẩy xuất khẩu, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh cũng như mở rộng nguồn cung hàng hóa, UKVFTA cũng đặt ra nhiều thách thức đối với xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam, cụ thể là:

Thứ nhất, các yêu cầu về quy tắc xuất xứ là một thách thức đối với Việt Nam. Mặc dù UKVFTA tạo thuận lợi trong việc mở rộng nguồn cung trong các quy tắc xuất xứ, nguồn nguyên liệu đầu

vào cho hoạt động sản xuất hàng xuất khẩu của Việt Nam là từ Trung Quốc, Hàn Quốc hoặc các nước ASEAN, nên có thể coi đây là một thách thức lớn của doanh nghiệp Việt Nam khi muốn mở rộng các mặt hàng xuất khẩu sang Anh.

Thứ hai, tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu chất lượng đối với hàng hóa nhập khẩu từ phía Anh là rất cao, đặc biệt là với nông sản. Dù UKVFTA kế thừa những ưu đãi với các quy định SPS linh hoạt trong EVFTA, đa số ngành hàng nông sản của Việt Nam như chè, rau quả vẫn còn nhiều hạn chế do thiếu tính đồng nhất trong từng lô hàng, công tác thu hoạch, bảo quản chưa tốt, một số sản phẩm vẫn còn dư lượng thuốc kháng sinh hoặc thuốc bảo vệ thực vật, chưa đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật.

Thứ ba, các biện pháp phòng vệ thương mại cũng là một thách thức không nhỏ đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam khi muốn thâm

nhập vào thị trường Anh. Trong thương mại quốc tế, khi rào cản thuế quan không còn là công cụ hữu hiệu để bảo vệ nữa, thị trường nhập khẩu có xu hướng sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại như chống bán phá giá, chống trợ cấp hay tự vệ để bảo vệ ngành sản xuất nội địa.

Để thúc đẩy thực thi hiệu quả Hiệp định UKVFTA trong thời gian tới, các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- Tăng cường phối hợp giữa Bộ Công thương và các đầu mối trong việc xây dựng và triển khai các hoạt động tuyên truyền, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, ban hành, sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản pháp luật cho phù hợp với các cam kết đã có trong Hiệp định. Về phía địa phương, cần phối hợp chặt chẽ với Bộ Công thương, các bộ, ngành, Hiệp

hội có liên quan để tăng cường việc định hướng các doanh nghiệp chủ động mở rộng thị trường xuất nhập khẩu, tăng cường tận dụng cơ hội từ thị trường Anh.

- Tăng cường kiện toàn, nâng cao năng lực cho bộ phận phụ trách về hội nhập kinh tế quốc tế nói chung và thực hiện Hiệp định UKVFTA nói riêng. Đồng thời, chú trọng các biện pháp cải cách thủ tục hành chính; tăng cường các biện pháp hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng và doanh nghiệp; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về mặt chính sách.

- Các doanh nghiệp cần nêu cao ý thức chủ động về mọi mặt, trong đó có việc chủ động tìm hiểu các cam kết của Hiệp định; chủ động chuẩn bị năng lực, nguồn hàng, nâng cao sức cạnh tranh; chủ động hợp tác, liên kết để tạo chuỗi cung ứng, thúc đẩy sản xuất, từ đó hoàn thiện chuỗi giá trị từ sản xuất, canh tác, chế biến, phân phối.

- Nâng cao trách nhiệm xã hội của mình, chú trọng trong việc thực hiện các quy định về phát triển bền vững của Hiệp định như các tiêu chuẩn về lao động, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa

dạng sinh học... Bên cạnh đó, cần chủ động và chuẩn bị đối phó với các vụ kiện phòng vệ thương mại thông qua việc theo dõi tình hình thị trường, giá cả, điều kiện giao thương.

NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG AIDS, MA TÚY, MẠI DÂM NĂM 2022

***Kết quả đạt được**

Năm 2021, công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm ở Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả tích cực: Việc xét nghiệm HIV tiếp tục được mở rộng và đa dạng hóa. Việc cung cấp sinh phẩm tự xét nghiệm qua hệ thống nhà thuốc đã được triển khai tại Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh. Chất lượng điều trị HIV/AIDS tiếp tục được duy trì ở mức cao hàng đầu thế giới. Nhiều biện pháp đã được triển khai để đa dạng hình thức cấp thuốc ARV cho người bệnh trong bối cảnh COVID-19, trong đó có mở rộng cấp thuốc nhiều tháng, cấp thuốc qua nhân viên y tế, nhân viên

tình nguyện hoặc đơn vị vận chuyển cho các bệnh nhân bị cách ly hoặc trong khu vực bị phong tỏa do COVID-19...

Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật về phòng, chống ma túy tiếp tục được hoàn thiện. Các lực lượng chức năng phát hiện, triệt phá nhiều đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn, hoạt động liên tuyến, liên tỉnh và xuyên quốc gia; số vụ, số đối tượng bắt giữ tiếp tục tăng so với năm 2020. Công tác kiểm soát và quản lý các loại tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần và ngăn chặn, triệt phá diện tích cây trồng có chứa chất ma túy đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Công tác cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, một số địa phương đã có nhiều sáng kiến khắc phục những khó khăn trong việc lập hồ sơ đưa người nghiện vào các cơ sở cai nghiện bắt buộc...

***Một số khó khăn, hạn chế:**

Tình hình dịch HIV/AIDS tiếp tục diễn biến phức tạp, có xu hướng gia tăng số nhiễm mới, đặc biệt các tỉnh thành phố lớn, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm nghiện chích ma túy và nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới (MSM) vẫn cao. Do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên nhân lực, tài chính bị giảm sút; cung ứng thuốc, sinh phẩm, vật phẩm bị chậm; tiếp cận dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS khó khăn. Kết quả đấu tranh với các loại tội phạm về ma túy còn chưa tương xứng với tình hình hoạt động của tội phạm về ma túy hiện nay. Công tác cai nghiện chưa có sự tham gia tích cực của gia đình và bản thân người

nghiện. Các hoạt động hỗ trợ người bán dâm tiếp cận các chương trình tạo việc làm, giáo dục nghề nghiệp, hỗ trợ vốn tại cộng đồng có hiệu quả chưa cao...

Để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm năm 2022, cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm theo phương châm hướng về cơ sở, tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, mại dâm, các nhóm nguy cơ cao; tăng cường sử dụng mạng xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền; duy trì, phổ biến, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến. Các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ viễn thông, internet, mạng xã hội đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; gửi tin nhắn, thông điệp tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy,

mại dâm trên hệ thống điện thoại di động. Xây dựng, đa dạng hóa các chương trình, phóng sự, phim tài liệu, bản tin... tuyên truyền; tăng cường phát sóng vào các khung giờ có nhiều người theo dõi. Tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông phòng, chống ma túy tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao, học sinh, sinh viên, người lao động, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng và đồng bào dân tộc thiểu số, người có chức sắc trong các vùng tôn giáo; tổ chức tuyên truyền, vận động người dân không trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy tại các vùng trọng điểm. Tổ chức triển khai các hoạt động nhân Tháng hành động phòng, chống ma túy, Ngày quốc tế phòng, chống ma túy, Ngày toàn dân phòng, chống ma túy; Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và Ngày Thế giới phòng, chống HIV/AIDS.

- Đa dạng và mở rộng xét nghiệm HIV, đặc biệt là xét nghiệm HIV tại cộng đồng và

tự xét nghiệm HIV; duy trì và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone cho trên 50.000 bệnh nhân; mở rộng triển khai thí điểm cấp thuốc Methadone nhiều ngày. Mở rộng điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc ARV (PrEP) cho 45.000 khách hàng các nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV, đặc biệt là nhóm MSM. Mở rộng điều trị ARV cho 170.000 bệnh nhân HIV/AIDS; tiếp tục duy trì chất lượng điều trị ở mức độ cao, tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng Virus dưới ngưỡng ức chế đạt trên 95%.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo tài chính bền vững cho công tác phòng, chống HIV/AIDS; 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt kế hoạch hoặc đề án bảo đảm tài chính thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS và phân bổ ngân sách địa phương hằng năm cho phòng, chống HIV/AIDS theo kế hoạch được phê duyệt; 75% bệnh

nhân HIV/AIDS được điều trị ARV qua nguồn BHYT.

- Về phòng, chống ma túy: Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 1452/QĐ-TTg, ngày 31/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025; Thông báo kết luận số 330/TB-VPCP, ngày 9/12/2021 và 349/TB-VPCP, ngày 27/12/2021 của Văn phòng Chính phủ.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tham mưu thường trực và lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng và chế độ, chính sách đãi ngộ phù hợp đối với cán bộ trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống ma túy.

- Chủ động làm tốt công tác nắm, phân tích, dự báo và đánh giá tình hình. Nâng cao hiệu quả phối hợp đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy từ trung ương đến địa phương.

Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm về ma túy; triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, phương án đấu tranh phòng, chống ma túy trên truyền trọng điểm. Tập trung thực hiện tốt các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản theo 5 lĩnh vực: (1) Phòng, chống sản xuất trái phép chất ma túy; (2) Phòng, chống mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy; (3) Phòng, chống tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; (4) Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; (5) Quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất để sản xuất, điều chế ma túy; kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng và

tái trồng cây có chứa chất ma túy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh trật tự. Khai thác tối đa hiệu quả của hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu căn cước công dân để phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy và quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn về chẩn đoán xác định tình trạng nghiện ma túy ở các địa phương theo quy định mới; nghiên cứu các bài thuốc hỗ trợ cắt cơn cho người nghiện ma túy phù hợp với các loại ma túy khác nhau. Nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản

lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy. Rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở cai nghiện ma túy đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện theo quy định của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng. Thực hiện hiệu quả Quyết định số 1629/QĐ-TTg, ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025.

CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG COVID-19 NĂM 2022 - 2023

Mục tiêu Chương trình là bảo đảm đạt tỷ lệ bao phủ vaccine phòng COVID-19: Đến hết quý I-2022 hoàn thành việc tiêm mũi 2 cho người dân từ 12 tuổi đến dưới

18 tuổi, tiêm mũi 3 cho người từ 18 tuổi trở lên đến lịch tiêm chủng, trừ các đối tượng chống chỉ định tiêm; bảo đảm đủ vaccine và hoàn thành tiêm cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới

12 tuổi trước tháng 9-2022.

Có chiến lược giám sát, phát hiện các trường hợp nhiễm SARS-CoV-2 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch trong từng giai đoạn; giảm tỷ lệ tử vong do COVID-19/1 triệu dân xuống mức thấp hơn mức trung bình của châu Á. Tất cả các đối tượng dễ bị tổn thương như người cao tuổi, người có bệnh nền, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, người không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm lao động di cư ở các thành thị... đều được bảo đảm tiếp cận các dịch vụ y tế.

Tăng cường năng lực, ứng dụng khoa học - công nghệ trong giám sát, phân tích, dự báo tình hình dịch bệnh tại Trung ương, địa phương. Theo dõi sát diễn biến tình hình dịch bệnh trên thế giới, trong nước; thiết lập cơ sở dữ liệu dịch tễ học phục vụ cho công tác dự báo và giám sát; bảo đảm chia sẻ thông tin giám sát dịch bệnh trong nước và quốc tế. Sẵn sàng thiết lập cơ sở thu

dung, điều trị COVID-19 phù hợp với tình hình dịch bệnh tại mỗi địa phương, bảo đảm đủ trang thiết bị, vật tư tiêu hao, phương tiện phòng hộ cá nhân, thuốc điều trị cho các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19; thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa, có cơ chế cấp phát, cung ứng thuốc phù hợp, hiệu quả bảo đảm người mắc COVID-19 được điều trị kịp thời. Tiếp cận sớm với các thuốc điều trị đặc hiệu COVID-19; đồng thời tạo mọi điều kiện thúc đẩy nhanh nhất việc sản xuất, chuyển giao công nghệ, gia công thuốc điều trị COVID-19 tại Việt Nam; bảo đảm chủ động được những loại thuốc cơ bản đáp ứng yêu cầu điều trị sớm.

Thiết lập hệ thống theo dõi sức khỏe thông qua y tế cơ sở và thầy thuốc đồng hành (hỗ trợ qua điện thoại hoặc internet...); thành lập các trạm y tế lưu động khi cần thiết để bảo đảm người dân được tiếp cận với dịch vụ y tế từ sớm, từ xa và từ cơ sở. Triển khai các hoạt động về quản lý, chăm sóc, điều trị

và hỗ trợ người mắc có nguy cơ chuyển nặng ngay tại cộng đồng. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý và điều trị người mắc COVID-19 cập nhật dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh; thực hiện theo dõi, khám và phục hồi chức năng một cách linh hoạt, khoa học, hiệu quả cho người mắc COVID-19 sau khi khỏi bệnh trong vòng 12 tháng.

Bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch COVID-19. Thực hiện huy động nguồn nhân lực từ các địa phương, đơn vị lân cận khi dịch bùng phát; huy động lực lượng y tế ngoài công lập tham gia công tác phòng, chống dịch. Có chính sách phân bổ nhân lực hợp lý cho y tế dự phòng và y tế cơ sở, thực hiện trách nhiệm xã hội và chế độ luân phiên có thời hạn. Bảo đảm cơ cấu hợp lý đội ngũ nhân lực là bác sĩ và điều dưỡng có đủ năng lực về hồi sức cấp cứu; nâng cao năng lực cho các lực lượng trong ngành y tế, lực lượng tại địa phương, lực lượng huy

động tham gia phòng, chống dịch, đặc biệt là cán bộ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Áp dụng mức phụ cấp ưu đãi nghề 100% đối với cán bộ y tế dự phòng, y tế cơ sở; nghiên cứu chế độ đặc thù, ưu đãi với các lực lượng vũ trang tham gia phòng, chống dịch.

Thành lập Quỹ phòng, chống dịch COVID-19 trên cơ sở Quỹ vaccine phòng COVID-19. Nhà nước bảo đảm nguồn tài chính chi cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên cơ sở huy động tổng thể nguồn lực nhà nước (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác); các địa phương phải bố trí ít nhất 30% ngân sách y tế cho y tế dự phòng theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-QH12, ngày 3/6/2008 của Quốc hội. Tiếp tục huy động, vận động sự tham gia đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; sự tự nguyện chi trả của người mắc COVID-19 khi khám, điều trị theo yêu cầu. □

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC VIỆT NAM CỦA BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO CANADA

Nhận lời mời của Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, Bộ trưởng Ngoại giao Canada Mélanie Joly thăm chính thức Việt Nam từ ngày 12 - 14/4/2022.

Trong bối cảnh hai nước hướng tới kỷ niệm 5 năm thiết lập quan hệ Đối tác toàn diện (2017 - 2022) và 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (1973 - 2023), chuyến thăm lần này của Bộ trưởng Ngoại giao Canada có ý nghĩa quan trọng, góp phần mở rộng quan hệ Đối tác toàn diện và tái khẳng định cam kết hợp tác của Canada với các quốc gia trong toàn khu vực.

Tại các buổi làm việc, Bộ trưởng Ngoại giao Canada cho biết Canada mong muốn thúc đẩy hơn nữa quan hệ với một

số nước ở khu vực, trong đó Việt Nam là ưu tiên hàng đầu. Đồng thời, đánh giá cao và khẳng định sẽ tăng cường hợp tác với Việt Nam trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện các cam kết tại Hội nghị COP-26. Bộ trưởng Joly khẳng định, Canada muốn đa dạng hóa, mở rộng quan hệ thương mại với Việt Nam, nhất trí thúc đẩy tăng cường hợp tác thương mại, đặc biệt là kết nối các doanh nghiệp, hỗ trợ Việt Nam xuất khẩu nông sản, xóa đói giảm nghèo; đề nghị Việt Nam hỗ trợ Canada thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược giữa Canada và ASEAN. Về vấn đề Biển Đông, lãnh đạo hai nước nhấn mạnh tầm quan trọng của giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình

dựa trên luật pháp quốc tế và Công ước của Liên Hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS); thực hiện đầy đủ DOC, tiến tới xây dựng COC thực chất, hiệu quả, hiệu lực; đảm bảo tự do, an toàn, an ninh hàng hải, hàng không ở Biển Đông, dựa trên lợi ích của tất cả các nước. Bên cạnh đó, hai bên nhất trí tiếp tục thúc đẩy trao đổi đoàn các cấp, sớm nối lại các cơ chế đối thoại song phương; tận dụng tối đa cơ hội từ việc triển khai Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), đề nghị Canada tiếp tục mở cửa thị trường cho hàng hóa, nông sản Việt Nam cũng như tăng cường hỗ trợ Việt Nam sớm phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19; sớm công nhận hộ chiếu vaccine của Việt Nam, tạo điều kiện cho cộng đồng người Việt Nam tại Canada ổn định cuộc sống, học tập và làm việc.

Trong những năm qua, quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Canada tiếp tục phát triển tích cực. Lãnh đạo

cấp cao hai nước duy trì tiếp xúc với hình thức linh hoạt như trao đổi thư, điện đàm và mới đây nhất là cuộc gặp giữa hai Thủ tướng bên lề Hội nghị thượng đỉnh COP-26 tại Anh. Năm 2021, kim ngạch thương mại song phương hai nước vượt 6 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2020. Tháng 1-2022, Bộ Công thương Việt Nam và Bộ Thương mại quốc tế xúc tiến xuất khẩu phát triển kinh tế và doanh nghiệp nhỏ Canada đã ký Bản ghi nhớ về việc thành lập Ủy ban kinh tế hỗn hợp Việt Nam - Canada. Đảng, Chính phủ Việt Nam luôn khẳng định và nhấn mạnh sẵn sàng cùng Canada thúc đẩy quan hệ Đối tác toàn diện phát triển mạnh mẽ, hiệu quả và thực chất.

Để góp phần lan tỏa kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam của Bộ trưởng Ngoại giao Canada, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Thứ nhất, thông tin về kết quả chuyến thăm, các hoạt động đón tiếp của lãnh đạo

cấp cao của nước ta đối với Bộ trưởng Ngoại giao Canada. Thông qua đó, khẳng định Việt Nam coi trọng quan hệ song phương với Canada; khẳng định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế của Việt Nam.

Thứ hai, tuyên truyền thành tựu và triển vọng trong

mối quan hệ giữa Việt Nam - Canada trên các lĩnh vực, thiết thực chào mừng các đợt kỷ niệm quan hệ giữa hai nước trong thời gian tới; khẳng định sự coi trọng quan hệ hợp tác toàn diện của Canada đối với Việt Nam. Từ đó, cho thấy uy tín, vị thế ngày càng cao của Việt Nam trên trường quốc tế.

CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG LIÊN HỢP QUỐC LIÊN QUAN ĐẾN TÌNH HÌNH UKRAINE VÀ CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA VIỆT NAM

Sau hơn 1 tháng Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine, tình hình xung đột vẫn tiếp tục diễn biến căng thẳng và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Trước tình hình đó, Mỹ cùng nhiều nước phương Tây đã đề trình lên Đại hội đồng Liên Hợp quốc (LHQ) thông qua 3 Nghị quyết liên quan tới tình hình tại Ukraine.

Ngày 2/3/2022, Đại hội đồng LHQ thông qua “Nghị quyết về Hành động gây hấn của Nga đối với Ukraine” do Mỹ và nhiều nước phương Tây đề xuất, với 141 phiếu

thuận, 35 phiếu trắng và 5 phiếu chống. Nghị quyết tập trung vào 4 nội dung chính: (1) Lên án Nga vi phạm luật pháp quốc tế, Hiến chương LHQ, vi phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Ukraine; (2) Kêu gọi Nga ngay lập tức chấm dứt hành động quân sự, rút quân khỏi lãnh thổ Ukraine; (3) Đề nghị các bên bảo đảm tiếp cận nhân đạo; (4) Kêu gọi có giải pháp hòa bình thông qua đối thoại chính trị, đàm phán. *Việt Nam đã bỏ phiếu trắng đối với Nghị quyết này.*

Ngày 24/3/2022, Đại hội đồng LHQ thông qua “Nghị quyết về hậu quả nhân đạo do hành động xâm lược Ukraine” do EU, Pháp, Mexico giới thiệu và được 88 nước đồng bảo trợ, với 140 phiếu thuận, 5 phiếu chống, 38 phiếu trắng và 10 nước không tham gia bỏ phiếu. Nghị quyết tập trung vào các nội dung chính: (1) Lên án các cuộc tấn công nhằm vào thường dân và cơ sở quân sự; (2) Yêu cầu Nga rút quân khỏi lãnh thổ Ukraine, chấm dứt hành vi xâm lược Ukraine; (3) Bảo đảm các tiếp cận hỗ trợ nhân đạo; (4) Kêu gọi các bên tiếp tục đàm phán, tìm kiếm giải pháp hòa bình cho xung đột Nga và Ukraine. *Việt Nam tiếp tục bỏ phiếu trắng đối với Nghị quyết này.*

Ngày 7/4/2022, Đại hội đồng LHQ tiếp tục thông qua Nghị quyết thứ 3 về việc đình chỉ tư cách thành viên của Nga tại Hội đồng nhân quyền LHQ do Mỹ và 18 quốc gia giới thiệu, 58 quốc gia đồng bảo trợ, với 93 phiếu thuận, 24 phiếu chống, 58 phiếu trắng và 18 nước không tham

gia bỏ phiếu. Nội dung Nghị quyết bày tỏ quan ngại sâu sắc về tình hình nhân quyền và nhân đạo tại Ukraine, quyết định đình chỉ tư cách thành viên Hội đồng nhân quyền của Nga và xem xét lại vấn đề khi phù hợp. *Việt Nam đã bỏ phiếu chống đối với Nghị quyết này.*

Tại các phiên họp của Đại hội đồng LHQ, Việt Nam nhiều lần khẳng định lập trường, quan điểm về vấn đề Ukraine. Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại LHQ khẳng định lập trường nhất quán của Việt Nam về giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở tôn trọng Hiến chương LHQ và luật pháp quốc tế, đặc biệt là nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia, không can thiệp vào công việc nội bộ, không sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế. Đồng thời, mong muốn các bên thúc đẩy đối thoại, đàm phán để tìm kiếm giải pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế và Hiến chương LHQ, có tính

đến lợi ích, quan tâm của các bên liên quan. Việt Nam nhiều lần nhấn mạnh, ưu tiên cấp bách hàng đầu hiện nay là bảo vệ thường dân và cơ sở hạ tầng dân sự thiết yếu, triển khai các hoạt động nhân đạo; khẳng định sẽ ủng hộ mọi nỗ lực nhân đạo cũng như đóng góp cho các hoạt động cứu trợ nhân đạo của LHQ đối với Ukraine.

Lập trường, quan điểm và sự tham gia đóng góp tích cực của Việt Nam đối với các nỗ lực nhân đạo và tuyên bố đóng góp cho các hoạt động nhân đạo đã được cộng đồng quốc tế công nhận, đánh giá cao. Một số quốc gia bày tỏ ghi nhận các nội dung phát biểu và quan điểm khách quan, cân bằng của Việt Nam. Tuy nhiên, thời gian qua, trên một số trang tin Việt ngữ của báo chí phương Tây và tài khoản mạng xã hội của các tổ chức, cá nhân thù địch, cơ hội chính trị đã lợi dụng cuộc xung đột để tuyên truyền chống phá, tán phát thông tin xấu, độc, sai sự thật và xuyên tạc chủ trương, quan điểm của Việt

Nam trong vấn đề Ukraine.

Trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền lập trường, quan điểm nhất quán của Việt Nam trong các nội dung phát biểu tại Liên Hợp quốc; thực hiện nghiêm các chỉ đạo, định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương tại Công văn số 2517-CV/BTGTW, ngày 1/3/2022 và Công văn số 2712-CV/BTGTWW, ngày 5/4/2022.

Hai là, tuyên truyền nhằm nâng cao cảnh giác của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng tình hình để chống phá, tuyên truyền xuyên tạc về lập trường, quan điểm của Việt Nam. Đồng thời, tăng cường đấu tranh, phản bác với các thông tin sai sự thật, thiếu kiểm chứng, đặc biệt là trên mạng xã hội, nhằm kích động nhân dân, gây phương hại tới quan hệ đối ngoại của Việt Nam với các nước.

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

****Việt Nam đạt thỏa thuận về công nhận hộ chiếu vaccine lẫn nhau với 19 quốc gia***

Tính đến ngày 7/4/2022, các nước công nhận hộ chiếu vaccine Việt Nam gồm: Nhật Bản, Hoa Kỳ, Anh, Úc, Ấn Độ, Belarus, Campuchia, Philippines, Palestine, Maldives, New Zealand, Sri Lanka, Ai Cập, Thổ Nhĩ Kỳ, Singapore, Saint Lucia, Hàn Quốc, Iran và Malaysia. Ngoài ra, Việt Nam hiện đang tạm thời công nhận mẫu giấy chứng nhận tiêm vaccine của 79 quốc gia, vùng lãnh thổ. Bộ Y tế đã có thông báo chi tiết về quy trình cấp “hộ chiếu vaccine” của Việt Nam và dự kiến từ ngày 15/4/2022 sẽ tiến hành cấp hộ chiếu vaccine cho người dân. Nhiều quốc gia đã và đang áp dụng hộ chiếu vaccine như một trong những biện pháp nhằm mở cửa nền kinh tế, đưa hoạt động kinh tế, xã hội trở lại bình thường mới.

****Nhiều tổ chức quốc tế uy tín tiếp tục dự báo tích cực đối với triển vọng phục hồi và tăng trưởng kinh tế của Việt Nam***

Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2022 đạt 6,5% và 6,7% vào năm 2023. Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế của Chính phủ Việt Nam sẽ thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp đạt mức dự kiến 9,5%; sản lượng nông nghiệp dự kiến tăng 3,5% trong năm 2022. Ngoài ra, việc Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) có hiệu lực từ ngày 1/1/2022 cũng giúp thúc đẩy hoạt động thương mại hậu đại dịch COVID-19. Trong khi đó, Ngân hàng Thế giới (WB) nhận định, mức tăng trưởng của Việt Nam thấp hơn khi chỉ đạt 5,3% trong năm 2022 và sẽ ổn định lại quanh mức 6,5% theo kịch bản các biện pháp hạn chế đi lại được nới lỏng

cả trong và ngoài nước. Theo các chuyên gia phân tích, Việt Nam, Indonesia và Singapore sẽ là 3 thị trường “nóng” nhất khu vực năm nay. Trong đó, Việt Nam được đánh giá là “điểm sáng trong vài năm qua” về khả năng phục hồi và tăng trưởng kinh tế. Dựa trên sự phục hồi mạnh mẽ của các hoạt động như tiêu dùng trong nước, xây dựng và du lịch quốc tế, cũng như gói kích thích tài khóa 15 tỷ USD của chính phủ, dự báo mức tăng trưởng GDP năm 2022 của Việt Nam là khoảng 7,5%.

****Giới chức Philippines tiếp tục đưa ra các tuyên bố và hành động khẳng định bảo vệ chủ quyền ở Biển Đông***

Trong diễn biến mới về cuộc bầu cử tại Philippines,

các ứng viên Tổng thống đã có các tuyên bố mạnh mẽ về cam kết bảo vệ chủ quyền biển, đảo ở Biển Đông, sử dụng phán quyết PCA (năm 2016) làm “đòn bẩy” đấu tranh với Trung Quốc. Các ứng viên cam kết nếu đắc cử sẽ không khoan nhượng với những hành động của nước ngoài “xâm phạm” vùng biển của Philippines và đoàn kết với các nước láng giềng, ngăn chặn tham vọng của Trung Quốc, nỗ lực xây dựng COC có tính ràng buộc. Một số nhà phân tích, chuyên gia quốc tế cho rằng, khoảng thời gian từ nay đến ngày 9/5/2022 ở Philippines được dự báo tiềm ẩn nhiều nguy cơ căng thẳng liên quan đến Biển Đông cũng như quan hệ giữa Philippines và Trung Quốc.

HỆ QUẢ CỦA CÁC BIỆN PHÁP TRỪNG PHẠT ĐỐI VỚI NGA

Nhằm lên án, phản đối việc Nga tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine, Hoa Kỳ và các nước phương Tây đã triển khai áp đặt nhiều biện pháp trừng phạt Nga với

quy mô và mức độ nghiêm trọng chưa từng có.

Nga hiện là quốc gia bị nhận lệnh trừng phạt nhiều nhất thế giới. Theo thống kê của hệ thống dữ liệu lệnh

trừng phạt toàn cầu Castellum. ai, tính đến ngày 8/4/2022, Nga đã nhận thêm 5.515 lệnh trừng phạt kể từ ngày 22/3/2022, nâng tổng số lệnh trừng phạt nhằm vào nước này lên tới 8.269 lệnh. Trong đó, quốc gia áp nhiều lệnh trừng phạt nhất tới Nga trong thời gian qua là Anh (890), Thụy Sĩ (868), Hoa Kỳ (838) và Liên minh châu Âu (705). Các lệnh trừng phạt Nga diễn ra ở quy mô lớn và toàn diện từ tài chính, đầu tư thương mại, thể thao, ngoại giao cho đến việc công khai gửi viện trợ thiết bị quân sự cho Ukraine.

Đáng chú ý, các biện pháp tài chính nghiêm khắc bao gồm: (1) Xóa sổ hầu hết các ngân hàng Nga khỏi hệ thống thanh toán quốc tế (SWIFT), (2) Đóng băng tài sản của Ngân hàng Trung ương Nga, 3) Đóng băng tài sản của các nhà lãnh đạo Nga và các nhà tài phiệt Nga sống ở nước ngoài, (4) Các tập đoàn đa quốc gia đóng cửa hoạt động và nhanh chóng thanh lý khoản đầu tư của họ ở Nga, (5) Các lệnh hạn chế xuất

khẩu và các lệnh cấm tài trợ thương mại. Bên cạnh đó, một số quốc gia châu Âu, Mỹ cũng thông báo cấm các máy bay Nga vào không phận nước này. Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC) khuyến cáo, các cơ quan, liên đoàn thể thao trên thế giới loại bỏ các vận động viên của Nga khỏi các sự kiện quốc tế. FIFA và UEFA quyết định gạch tên các đội tuyển Nga khỏi mọi giải thi đấu quốc tế.

Các biện pháp trừng phạt mạnh mẽ và chưa từng có đã khiến kinh tế Nga chịu nhiều tổn thất nặng nề với việc thị trường chứng khoán và giá trị đồng Rúp giảm mạnh. Các doanh nghiệp, tổ chức tài chính của Nga gặp khó khăn trong việc thanh toán. Người dân đang phải đối diện với tình trạng thiếu tiền mặt và lạm phát tăng cao, đặc biệt là đối với một số mặt hàng như thực phẩm, đồ điện tử và thiết bị gia dụng. Hàng chục nghìn du khách Nga bị mắc kẹt tại nước ngoài do các biện pháp đóng cửa hàng không. Bên cạnh đó, Mỹ và phương Tây cũng như kinh tế thế giới cũng đang

phải chịu ảnh hưởng tiêu cực từ chính các lệnh trừng phạt này. Sự phục hồi kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ tiếp tục bất bình, nhất là với tình hình dịch bệnh và xung đột Nga - Ukraina hiện nay. Sự chia rẽ trong quan hệ quốc tế giữa một bên là Mỹ và phương Tây với Nga - Trung Quốc được cho là đang ngày càng rõ nét. Bên cạnh đó, sự chia rẽ trong chính nội bộ châu Âu đối với việc áp dụng các biện pháp trừng phạt Nga do lo ngại có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới nền kinh tế của từng quốc gia thành viên.

Tuy nhiên, bất chấp hàng loạt lệnh trừng phạt nghiêm trọng chưa từng có của phương Tây, nền kinh tế Nga vẫn cho thấy nhiều tín hiệu lạc quan. Giá trị đồng Rúp đã tăng vọt và hiện đã phục hồi gần đến mức trước xung đột. Chỉ số chuẩn của chứng khoán Nga đã giảm 1/3, nhưng sau đó đã tăng trở lại. Chính phủ và hầu hết doanh nghiệp đang thực hiện thanh toán bằng trái phiếu ngoại tệ. Người dân đã bắt đầu gửi tiền trở lại.

Sự ổn định này đến từ hàng loạt chính sách ổn định thị trường của Nga. Ngân hàng Trung ương Nga đã tăng lãi suất từ 9,5% lên 20% và khuyến khích người dân gửi tiền vào tài khoản. Các nhà xuất khẩu phải chuyển đổi 80% số tiền thu được từ ngoại hối thành đồng Ruble. Chính phủ Nga cũng áp đặt các lệnh cấm bán khống, đồng thời cấm những người không cư trú bán cổ phiếu, ít nhất là đến ngày 1/4/2022. Chỉ số giá tiêu dùng hàng tuần tại Nga đã tăng hơn 5% chỉ tính riêng từ đầu tháng 3.

Bất chấp các lệnh trừng phạt chưa từng có, Nga vẫn bán tới 10 tỷ USD tiền dầu khí mỗi tháng cho các khách hàng nước ngoài, tương đương với 1/4 xuất khẩu dầu mỏ trước xung đột Nga - Ukraine nổ ra. Doanh thu này từ ngành năng lượng vẫn không ngừng tiếp sức cho nền kinh tế xứ bạch dương. Đây là nguồn ngoại tệ có giá trị, giúp Nga mua một số hàng hóa từ các nước trung lập hoặc thân thiện. Mặc dù vậy, nhiều nhà nghiên cứu cho

rằng kinh tế Nga vẫn sẽ đối mặt với suy thoái. Tuy nhiên, mức độ sẽ phụ thuộc vào ba yếu tố chính, gồm: (1) Tâm lý tiêu dùng của người dân, (2)

Mức độ thích ứng của doanh nghiệp trong nước đối với tình trạng cô lập kinh tế, (3) Triển vọng xuất khẩu nhiên liệu hóa thạch của Nga.

HỢP TÁC QUỐC TẾ ĐỂ THÚC ĐẨY QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG TOÀN CẦU

Năng lượng tái tạo, hay còn được gọi là năng lượng sạch, được tạo ra từ các nguồn thiên nhiên hoặc các quy trình tự nhiên hình thành liên tục, có thể coi là vô hạn (như ánh sáng mặt trời, gió, mưa, sóng biển, thủy triều...). Các nguồn năng lượng tái tạo đang thay thế các nguồn năng lượng dựa trên nhiên liệu hóa thạch truyền thống (như than, dầu, khí tự nhiên).

Những nghiên cứu về các nguồn năng lượng tái tạo bắt đầu từ cuối những năm 90 khi thế giới nhận được “cú sốc” từ việc giá dầu tăng cao. Năng lượng tái tạo hiện là nguồn cung cấp điện lớn thứ hai cho thế giới, chiếm tỷ lệ 26%, sau than đá nhưng trên khí đốt tự nhiên và hạt nhân. Trong tương lai, tiềm năng và

xu hướng phát triển của năng lượng tái tạo sẽ trở thành xu hướng chủ đạo và được sự quan tâm của tất cả các quốc gia trên thế giới.

Khi ảnh hưởng địa chính trị của dầu mỏ và khí đốt vẫn gây biến động lớn trên toàn cầu, việc đầu tư phát triển cho năng lượng tái tạo đang được xem là giải pháp và xu hướng tất yếu của nhiều quốc gia trên thế giới. Năm 2020 đã đánh dấu thập kỷ của năng lượng tái tạo. Bất chấp đại dịch COVID-19, trong năm 2020, sản lượng năng lượng từ các nguồn tái tạo đã tăng thêm 260GW (gigawatt) và đạt mức tăng trưởng 50%. Hơn 80% tổng công suất điện đưa vào sử dụng trong năm 2021 là từ các nguồn năng lượng tái tạo, trong đó năng lượng mặt

trời và điện gió chiếm 91%.

Trung Quốc và Mỹ là hai thị trường ghi nhận sự tăng trưởng vượt bậc từ năm 2020. Trung Quốc là thị trường lớn nhất thế giới về năng lượng tái tạo và tăng thêm 136 GW vào năm 2021, trong đó, 72 GW đến từ năng lượng gió và 49 GW là năng lượng mặt trời. Châu Phi tiếp tục mở rộng ổn định với mức tăng 2,6 GW, trong khi châu Đại Dương là khu vực tăng trưởng nhanh nhất (18,4%).

Theo nghiên cứu của Cơ quan năng lượng quốc tế (IEA), đến năm 2025, năng lượng tái tạo sẽ trở thành nguồn sản xuất điện chính, cung cấp một phần ba lượng điện trên thế giới, ước tính công suất điện gió và quang điện sẽ vượt công suất của khí đốt vào năm 2023 và than đá vào năm 2024.

Theo giới chuyên gia, nguồn cung năng lượng tái tạo toàn cầu sẽ tăng 35GW năm 2022, nhưng nhu cầu điện toàn cầu sẽ tăng 100GW trong thời gian này. Theo IEA, lượng điện tạo ra từ năng lượng tái tạo sẽ

tăng hơn 6% vào năm 2022. Tuy nhiên, cơ quan này cũng cho biết, bất chấp những sự gia tăng nhanh chóng này, năng lượng tái tạo dự kiến chỉ có thể đáp ứng khoảng 50% mức tăng trưởng dự kiến về nhu cầu toàn cầu vào năm 2022.

Mặc dù các nguồn năng lượng tái tạo không có lượng phát thải ròng, điều này sẽ giúp hạn chế phát thải khí nhà kính toàn cầu trong tương lai. Tuy nhiên, chi phí, giá cả, môi trường chính trị và các điều kiện thị trường cũng trở thành những rào cản ngăn các nước đang phát triển, kém phát triển và sử dụng hết tiềm năng của mình. Bên cạnh đó, còn có những thách thức có xu hướng cản trở các nguồn năng lượng tái tạo như thất bại của thị trường, thiếu thông tin. Hơn nữa, để đáp ứng nhu cầu năng lượng toàn cầu, các khoản đầu tư vào năng lượng sạch sẽ cần tăng từ 1.100 tỷ USD trong năm nay lên 3.400 tỷ USD/năm cho đến năm 2030.

Quá trình chuyển giao và phát triển công nghệ năng lượng tái tạo cần được thể chế

hóa thông qua trao đổi, hợp tác và kết nối quốc tế. Dưới khẩu hiệu *“TỪ tham vọng tới hành động”*, các bộ trưởng và phái đoàn cấp cao từ hơn 50 nước trên thế giới đã tham dự Diễn đàn Đối thoại chuyển đổi năng lượng Berlin lần thứ 8 tại thủ đô Berlin của CHLB Đức, diễn ra trong 2 ngày 29 - 30/3/2022. Tại diễn đàn, các đại biểu đã chia sẻ quan điểm và cam kết về việc sử dụng năng lượng hiệu quả và thúc đẩy năng lượng tái tạo để có thể góp phần vào một thế giới ổn định về chính trị, thịnh vượng về kinh tế. Bên cạnh đó, các đại biểu cũng cam kết về những ưu tiên đầu tư chiến lược, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, trong quá trình chuyển đổi năng lượng nhằm không chỉ giúp bảo vệ khí hậu mà còn góp phần vào củng cố an ninh.

Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Bộ Công Thương Đặng Hoàng An dẫn đầu tham dự các sự kiện trong khuôn khổ diễn đàn. Tại diễn đàn, Thứ trưởng Đặng Hoàng An đã cung cấp bức tranh tổng thể

về cơ chế, chính sách và những ưu đãi của Việt Nam trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. Tập đoàn Giải pháp Xanh (The Green Resolutions Group) của Việt Nam đã ký thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực năng lượng tái tạo với tập đoàn Giải pháp công nghiệp Thyssenkrupp (tkIS) và Thyssenkrupp nucera AG & Co. KGaA của Đức nhằm phát triển các dự án hydro xanh và ammoniac ở Việt Nam.

Theo các chuyên gia, năng lượng tái tạo cung cấp nguồn cung năng lượng độc lập, ổn định, thân thiện với môi trường và tiện lợi đối với các khu vực và toàn cầu. Các nguồn năng lượng tái tạo là năng lượng hòa bình, có thể tạo nguồn cung một cách đáng tin cậy và không bị tác động bởi những căng thẳng quốc tế. Những cam kết tại Đối thoại chuyển đổi năng lượng Berlin đã cho thấy sự quan tâm lớn của các quốc gia nhằm hướng tới thúc đẩy quá trình chuyển đổi năng lượng toàn cầu mạnh mẽ trong thời gian tới. □

VĂN BẢN MỚI

1. Quyết định số 387/QĐ-TTg, ngày 25/3/2022 phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030”

Mục tiêu cụ thể của Chương trình là đến năm 2025 có 70% gia đình được công nhận đạt danh hiệu “Gia đình học tập”; 65% dòng họ được công nhận đạt danh hiệu “Dòng họ học tập”; 65% cộng đồng (thôn bản, tổ dân phố và tương đương) được công nhận đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”; 80% các tổ chức, cơ quan, trường học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn cấp xã được công nhận đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”. Bên cạnh đó, 40% người lao động trong “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và 60% cán bộ, công chức, nhân viên trong “Đơn vị học tập” trên địa bàn cấp xã đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

Tổ chức nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành theo thẩm quyền các bộ tiêu chí đánh giá các mô hình gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập phù hợp với các phương thức học tập suốt đời trong điều kiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu Chương trình, triển khai các bộ tiêu chí trong các tổ chức Khuyến học và trên các địa bàn dân cư trong cả nước. Tổ chức tập huấn về nội dung, phương pháp triển khai các bộ tiêu chí mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời. Nghiên cứu, xây dựng phần mềm nhằm số hóa và triển khai thực hiện trên nền tảng công nghệ số việc thu thập minh chứng, cho điểm, đánh giá, tổng hợp, báo cáo... việc thực hiện các bộ tiêu chí

xây dựng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” theo các mục tiêu của Chương trình. Xây dựng trang thông tin điện tử trên cơ sở kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu về tài nguyên thông tin thư viện, Hệ tri thức Việt số hóa và các cơ sở dữ liệu quốc gia khác... giúp tuyên truyền, phổ biến, tập huấn nâng cao hiểu biết cho cán bộ hội, hội viên khuyến học và người dân về các nhiệm vụ khuyến học, khuyến tài, xây dựng các mô hình học tập. Nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

2. Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg, ngày 28/3/2022 quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động

Theo Quyết định, hai đối tượng sẽ được nhận hỗ trợ là người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp và người lao động quay trở lại thị trường lao động, với mức 500.000 đồng/người/tháng và 1.000.000 đồng/người/tháng. Hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp.

Cụ thể, Quyết định quy định người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp tại khu công nghiệp, khu chế xuất hoặc khu vực kinh tế trọng điểm được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 1/2/2022 đến ngày 30/6/2022.

- Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 1 tháng trở lên được giao kết và bắt đầu thực hiện trước ngày 1/4/2022.

- Đang tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia BHXH bắt buộc của cơ quan BHXH) tại tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP, ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc thì phải có tên trong danh sách trả lương của doanh nghiệp của tháng liền kề trước thời điểm doanh

ng nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp đáp ứng đủ các điều kiện trên thì được nhà nước hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng. Thời gian hỗ trợ tối đa 3 tháng. Phương thức chi trả hằng tháng.

Hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường lao động. Quyết định quy định người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh tại khu công nghiệp, khu chế xuất hoặc khu vực kinh tế trọng điểm được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 1/4/2022 đến ngày 30/6/2022.

- Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 1 tháng trở lên được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 1/4/2022 đến ngày 30/6/2022, trừ hợp đồng lao động giao kết tiếp nối của hợp đồng lao động đã giao kết và thực hiện trước đó.

- Đang tham gia BHXH bắt buộc (có tên trong danh

sách tham gia BHXH bắt buộc của cơ quan BHXH) tại tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP, ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia BHXH bắt buộc của cơ quan BHXH thì phải có tên trong danh sách trả lương của người sử dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Mức hỗ trợ áp dụng cho đối tượng này là 1.000.000 đồng/người/tháng. Thời gian hỗ trợ tối đa 3 tháng. Phương thức chi trả hằng tháng.

Quyết định cũng nêu rõ hồ sơ đề nghị hỗ trợ và về trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện việc hỗ trợ và chi trả cho người lao động.□

Thúc đẩy tăng trưởng từ thu hút đầu tư

THÁI HÒA

Với những định hướng phát triển rõ ràng, cụ thể, cùng với quyết tâm mạnh mẽ, công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh Sóc Trăng trong những năm gần đây đã gặt hái được nhiều thành tựu vượt bậc. Bên cạnh tiềm năng, thế mạnh và cơ hội của tỉnh và của vùng, thì việc tạo dựng môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi đã giúp Sóc Trăng trở thành một trong những điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước cùng với tỉnh tham gia tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội.

***Sức hút từ tiềm năng, lợi thế**

Năm 2018, Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2018 và Phát động khởi nghiệp được tổ chức thành công. Tại hội nghị, tỉnh đã trao Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư, Văn bản cam kết đầu tư đối với 25 dự án với tổng

vốn đầu tư 40.315 tỷ đồng. Đến nay, có 7 dự án đã đi vào hoạt động với tổng vốn đầu tư 2.870 tỷ đồng, 4 dự án đang triển khai xây dựng với tổng số vốn 3.230 tỷ đồng, 2 dự án đã thực hiện thủ tục đấu giá và các thủ tục quy hoạch và các dự án khác đang thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định.

Từ sau hội nghị năm 2018, tỉnh tiếp tục đón tiếp, làm việc với hơn 500 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội hợp tác, nghiên cứu đầu tư; qua đó tỉnh đã thu hút được 101 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 67.500 tỷ đồng. Chiếm tỷ trọng lớn nhất trong các dự án đầu tư tại tỉnh trong những năm qua là lĩnh vực công nghiệp (với tỷ lệ 35% tổng số dự án), đã góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao giá trị gia tăng. Với tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo, các nhà máy điện gió đứng thứ 2 trong số các dự án được triển khai tại tỉnh, và tiếp đó là các dự án đầu tư trên các lĩnh vực thương mại, dịch vụ và xây dựng...

Phát huy thành quả đó, nhằm tiếp tục tạo điều kiện để tỉnh gặp gỡ, chia sẻ, quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh và cơ hội hợp tác với tỉnh Sóc Trăng, trong tháng 4 vừa

qua, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022 với chủ đề: “Đồng hành - Hợp tác - Phát triển” vì lợi ích của nhà đầu tư, doanh nghiệp; vì lợi ích của Nhà nước và vì lợi ích của nhân dân. Hội nghị đã thu hút sự quan tâm, tham dự của cơ quan ngoại giao nước ngoài cùng nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2022, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng - Trần Văn Lâu, cho biết giai đoạn 2022 - 2025 tỉnh sẽ tập trung thu hút đầu tư theo 4 hành lang kinh tế với “5 trụ cột” thu hút đầu tư và theo phương châm “4 đồng hành”. Theo đó, “5 trụ cột” thu hút đầu tư gồm: Dịch vụ Logistics cảng biển, hạ tầng công nghiệp - đô thị, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch và năng lượng tái tạo. Để hiện thực hóa những định hướng phát triển của tỉnh, cũng như kêu gọi các nhà

đầu tư hợp tác, cùng với tỉnh trong việc phát triển kinh tế giai đoạn tới, tỉnh Sóc Trăng cam kết thực hiện phương châm “4 đồng hành” cùng nhà đầu tư, gồm: Đồng hành cùng nhà đầu tư khảo sát, lựa chọn địa điểm đầu tư đảm bảo phù hợp quy hoạch phát triển của tỉnh, đồng thời đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư; đồng hành trong việc giải quyết các thủ tục hành chính để triển khai dự án kể cả những thủ tục thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Bộ, ngành trung ương; đồng hành trong hoạt động đầu tư xây dựng khi tỉnh cam kết đầu tư hạ tầng, đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc đến chân hàng rào dự án; đồng hành cùng nhà đầu tư giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong suốt quá trình đầu tư, vận hành thương mại của dự án.

Khẳng định về tinh thần “4 đồng hành” của tỉnh, Bí thư

Tỉnh ủy Lâm Văn Mẫn, nhấn mạnh tại hội nghị: Sóc Trăng hoan nghênh, chào đón các nhà đầu tư đến nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội và quyết định đầu tư tại Sóc Trăng. Tỉnh cam kết luôn sát cánh, đồng hành và chia sẻ cùng nhà đầu tư trong suốt quá trình triển khai dự án, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất tại tỉnh Sóc Trăng.

Từ những tiềm lực về tiềm năng, thế mạnh, cơ hội đầu tư và đặc biệt là tinh thần đồng hành, hợp tác của tỉnh, một lần nữa Sóc Trăng tiếp tục tạo ra sức hút đối với nhiều nhà đầu tư. Tại hội nghị lần này, tỉnh Sóc Trăng đã trao quyết định chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với 4 dự án, với tổng mức đầu tư đăng ký hơn 12.000 tỷ đồng; ký kết 18 biên bản ghi nhớ nghiên cứu, khảo sát đầu tư với các doanh nghiệp, nhà đầu tư

với tổng số vốn đầu tư đăng ký trên 200.000 tỷ đồng trên các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, năng lượng...

***Tâm huyết và thiện chí**

Có thể khẳng định, thành công của Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022 cũng chính là lời khẳng định về hướng đi đúng cũng như tinh thần quyết tâm mạnh mẽ và thiện chí của tỉnh Sóc Trăng trong công tác xúc tiến đầu tư trong những năm gần đây.

Thực tế thời gian qua cho thấy, để thu hút đầu tư vào tỉnh, lãnh đạo tỉnh đã chỉ đạo sâu sát tới các cấp, các ngành, địa phương quan tâm thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Hàng năm, lãnh đạo tỉnh đều tổ chức họp mặt, đối thoại với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho

doanh nghiệp cũng như cung cấp những thông tin liên quan đến chính sách, pháp luật nhằm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hoạt động thuận lợi nhất. Đặc biệt, sự chủ động, tinh thần cầu thị trong mời gọi đầu tư của lãnh đạo tỉnh đã tạo ấn tượng mạnh mẽ cho các tập đoàn, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Kế thừa kết quả của Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2018, trong lần thứ hai tổ chức hội nghị, tỉnh hướng đến mục tiêu cao hơn là mời gọi cho được nhà đầu tư, doanh nghiệp có tiềm lực, có tâm huyết, có thiện chí đến với Sóc Trăng để cùng phát triển, theo tinh thần “Hợp tác thật, nói thật, làm thật, làm nhanh, tạo ra sản phẩm sớm nhất có thể”. Để đạt mục tiêu này, bên cạnh việc chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện đầu tư như tạo quỹ đất để thực hiện dự án, chuẩn bị các điều kiện quy hoạch đảm bảo dự án được

triển khai nhanh chóng, các quy trình hướng dẫn đầu tư nhằm phát huy hiệu quả công tác hỗ trợ nhà đầu tư trong suốt quá trình đầu tư tại Sóc Trăng, thì tỉnh cũng đặc biệt quan tâm đến các hoạt động kết nối, thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước nhân Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2022. Theo đó, lãnh đạo tỉnh đã ưu tiên sắp xếp tổ chức các hoạt động tiến trạm với mục đích tranh thủ sự ủng hộ của các Bộ, ngành trung ương trong công tác tổ chức cũng như mời gọi nhà đầu tư tiềm năng đến với Sóc Trăng. Song song đó, được sự hỗ trợ từ các tổ chức như Trung tâm Xúc tiến đầu tư phía Nam, Ủy ban nhân dân TP.Hồ Chí Minh, Hiệp hội Doanh nghiệp nước ngoài..., đại diện lãnh đạo tỉnh đã có cuộc gặp gỡ và trao đổi, cung cấp thông tin về Hội nghị Xúc tiến đầu tư, về tiềm năng khác biệt và thế mạnh cạnh tranh của tỉnh, cùng những dự án

lớn đang kêu gọi đầu tư với những lĩnh vực như: đô thị - nhà ở - thương mại - dịch vụ; kinh doanh kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp; du lịch; nông nghiệp; y tế - giáo dục - môi trường; năng lượng; giao thông vận tải. Qua đó, gửi lời mời tham dự hội nghị đến nhiều tập đoàn, doanh nghiệp lớn có kinh nghiệm và nguồn lực đầu tư trong những lĩnh vực tỉnh đang kêu gọi đầu tư. Cùng với hoạt động tiến trạm, tỉnh còn ưu tiên bố trí các buổi tiếp và làm việc khi nhà đầu tư đến Sóc Trăng, đồng thời chỉ đạo các sở, ngành hỗ trợ nhà đầu tư đi khảo sát vị trí dự án mà nhà đầu tư quan tâm.

Bằng nhiều hoạt động cụ thể hướng đến sự kết nối, thu hút nhà đầu tư trên tinh thần lắng nghe và cầu thị đã mang đến cho Sóc Trăng những kết quả khả quan. Các đơn vị đều bày tỏ sự quan tâm, dành thời gian tham dự và tích cực hỗ trợ

tỉnh trong công tác tổ chức, truyền thông nội dung Hội nghị đến đối tác của họ. Và ngay trong hội nghị, các doanh nghiệp, nhà đầu tư đã thấy rõ hơn về tiềm năng, thế mạnh cùng sự cam kết của chính quyền tỉnh trong việc tạo dựng môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi, nên nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đã mạnh dạn ký biên bản ghi nhớ nghiên cứu, khảo sát đầu tư với UBND tỉnh Sóc Trăng; nhiều tập đoàn, doanh nghiệp cũng thể hiện mong muốn đến Sóc Trăng để tìm kiếm cho mình những cơ hội đầu tư, kinh doanh mới.

Có thể nói, với sự tâm huyết và thiện chí của lãnh đạo tỉnh trong mời gọi đầu tư không chỉ mang lại niềm tin cho cộng đồng doanh nghiệp về môi trường đầu tư an toàn, thân thiện, hấp dẫn của tỉnh Sóc Trăng, mà còn tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đã đầu tư tại tỉnh tiếp tục duy trì, mạnh

dạn mở rộng sản xuất, kinh doanh, góp phần cùng với tỉnh thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép” vừa phát triển kinh tế - xã hội vừa phòng, chống dịch COVID-19. Và tinh thần quyết tâm trong việc mời gọi đầu tư với những lĩnh vực cụ thể của lãnh đạo tỉnh cũng chính là sự thể hiện quyết tâm chính trị tạo ra cơ sở góp phần thực hiện hiệu quả một trong ba khâu đột phá mà Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra là: Tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông, thủy lợi trọng điểm; đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư năng lượng, cảng biển, khu logistics, khu, cụm công nghiệp, các đô thị, hạ tầng du lịch, hạ tầng công nghệ thông tin, phát triển kinh tế số, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025.□

Giao thông

Động lực cho Sóc Trăng phát triển và hội nhập

TRUNG DŨNG

Với khởi điểm chỉ có tuyến Quốc lộ IA như là tuyến đường độc đạo, sau 30 năm tái lập tỉnh, đến nay Sóc Trăng đã có một hệ thống giao thông liên hoàn, thông suốt, rộng khắp, giúp tỉnh dễ dàng kết nối với các tỉnh trong vùng và liên vùng, tạo động lực cho Sóc Trăng phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh.

Thực tế tại Sóc Trăng cho thấy, sau 30 năm tái lập tỉnh, mạng lưới giao thông đường bộ trên địa bàn toàn tỉnh đã có bước phát triển vượt bậc. Nếu như tại thời điểm tái lập tỉnh năm 1992, tỉnh chỉ có duy nhất tuyến Quốc lộ IA đi ngang qua, thì đến nay trên địa bàn tỉnh đã có đến 5 tuyến đường bộ quốc gia với tổng chiều dài 261km, như Quốc lộ 1A, Quốc lộ 60, Quốc lộ 61B; Quốc lộ Nam

Sông Hậu, Quốc lộ Quản lộ - Phụng Hiệp. Mạng lưới giao thông đường bộ quốc gia trên địa bàn tỉnh phát triển đã tạo thuận lợi cho giao thương giữa Sóc Trăng với các tỉnh trong vùng và TP.Hồ Chí Minh; đồng thời đánh thức tiềm năng và mở ra cơ hội phát triển cho những vùng đất mà các tuyến đường đi qua.

Như tuyến Quốc lộ 60, đây là một trong năm trục đường có ý nghĩa quan trọng

để phát triển kinh tế - xã hội và góp phần giữ vững quốc phòng - an ninh của khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) và của khu vực duyên hải Nam bộ. Những năm gần đây, sau khi Quốc lộ 60 đi qua địa bàn tỉnh Sóc Trăng được đầu tư nâng cấp, bến phà Đại Ngãi được trang bị những phương tiện chuyên chở lớn và hiện đại thì mật độ phương tiện lưu thông qua bến phà Đại Ngãi trên tuyến Quốc lộ 60 ngày càng tăng cao. Với việc giao thương thông thoáng và được rút ngắn khoảng cách đến 70km từ Sóc Trăng đi TP.Hồ Chí Minh so với việc đi trên Quốc lộ 1A, nhiều phương tiện, người dân đã chuyển sang chọn tuyến đường này để đi lại và vận chuyển hàng hóa. Thuận tiện như vậy nên tuyến Quốc lộ 60 từ TP.Sóc Trăng lên Đại Ngãi, qua huyện Cù Lao Dung và sang Trà Vinh ngày càng nhộn nhịp; huyện Cù Lao Dung nhờ đó cũng như “gắn lại đất liền” hơn bởi đi lại dễ dàng, không còn cách trở khó khăn do sông nước bao bọc như trước đây.

Quốc lộ Nam Sông Hậu, trong tổng chiều dài 165,4km toàn tuyến, Sóc Trăng là tỉnh mà tuyến đường này đi qua với chiều dài nhiều nhất với 117,8km, từ Kế Sách, Long Phú, Trần Đề và thị xã Vĩnh Châu. Đối với Sóc Trăng, việc đầu tư xây dựng tuyến Nam Sông Hậu giúp tỉnh hoàn thiện dần các tuyến giao thông huyết mạch để không những phục vụ cho việc đi lại của người dân và giao lưu kinh tế với các tỉnh trong vùng, mà còn mở ra những cơ hội cho tỉnh khai thác tiềm năng về đất đai, lợi thế để phát triển kinh tế vườn, kinh tế biển và ven biển... cũng như phục vụ đắc lực cho các khu công nghiệp trọng điểm của tỉnh, như Khu Công nghiệp Sông Hậu, Khu Công nghiệp Đại Ngãi, Khu Công nghiệp Trần Đề, Khu Công nghiệp Mỹ Thanh, Cảng cá Trần Đề, các dự án điện gió ven biển Vĩnh Châu...

Nếu Quốc lộ Nam Sông Hậu giúp đánh thức hành lang kinh tế phía Đông, thì tuyến Quốc lộ Quản lộ - Phụng Hiệp

đi qua địa bàn mở ra cơ hội cho Sóc Trăng khai thác tiềm năng kinh tế phía Tây. Thị xã Ngã Năm, từ một huyện khi thành lập là vùng đất nằm bên 5 nhánh sông, nay là đầu mối giao thông với 2 tuyến Quốc lộ là Quản lộ - Phụng Hiệp nối từ thị xã Ngã Bảy đến Cà Mau và Quốc lộ 61B nối dài từ Long Mỹ của tỉnh Hậu Giang ra thị trấn Phú Lộc của huyện Thạnh Trị và hòa vào Quốc lộ 1A đi ngang qua địa bàn tỉnh. Ngã Năm hôm nay đã trở thành vựa lúa trọng điểm của tỉnh, đang phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, kiến thiết đô thị trung tâm, đẩy mạnh kêu gọi đầu tư sản xuất công nghiệp và phát triển thương mại - dịch vụ để chuyển dịch hiệu quả cơ cấu kinh tế nhằm đưa Ngã Năm ngày càng phát triển, xứng đáng là thị xã cửa ngõ phía Tây của tỉnh Sóc Trăng.

Nếu nói rằng, các tuyến quốc lộ đi qua địa bàn tỉnh là các tuyến huyết mạch, thì các

tuyến đường tỉnh được quy hoạch đầu nối vào các tuyến quốc lộ được xem là sự lan tỏa để tạo động lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đến nay, Sóc Trăng đã có 17 tuyến đường tỉnh dài 450km tạo thành mạng lưới giao thông rộng khắp, thông suốt. Đơn cử như như tuyến Tỉnh lộ 940 kết nối 3 tuyến quốc lộ (Quản lộ - Phụng Hiệp, Quốc lộ 1A), đi qua 4 huyện (Mỹ Tú, Thạnh Trị, Mỹ Xuyên và TX.Vĩnh Châu) có vai trò rất quan trọng trong phát triển hệ thống giao thông trục ngang của tỉnh.

Bên cạnh đó, những tuyến giao thông trọng điểm được tỉnh đầu tư trong thời gian gần đây đã tạo động lực mới cho sự phát triển của các vùng nông thôn sâu, vùng căn cứ kháng chiến của tỉnh. Như tuyến đường trục phát triển kinh tế từ TP.Sóc Trăng qua cầu Dù Tho đến vùng kinh tế trọng điểm tôm - lúa tỉnh Sóc Trăng; tuyến đê bao ngăn mặn và đường phục vụ an ninh - quốc phòng, ứng cứu tàu thuyền vùng biển huyện

Trần Đề (934B), đường Tỉnh 933B thuộc “Tiểu dự án đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái, nâng cao sinh kế, thích ứng biến đổi khí hậu vùng Cù Lao Dung”.

Có thể nói, trong 30 năm qua, giao thông vận tải là một trong những lĩnh vực được ưu tiên hàng đầu, được tập trung đầu tư phát triển nhằm tạo điều kiện thúc đẩy các ngành kinh tế tăng trưởng. Trong đó, hệ thống giao thông đường bộ được phát triển tương đối đa dạng và được phân bố đều khắp trong tỉnh; xuất phát từ trung tâm TP.Sóc Trăng đi các huyện, thị và các trung tâm kinh tế - hành chính trong toàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu đi lại và giao thương hàng hóa từ trung tâm tỉnh đến các địa phương trong tỉnh và các vùng lân cận.

Bên cạnh đó, hệ thống đường giao thông đô thị cũng được các cấp chính quyền quan tâm đầu tư phát triển, tạo cho diện mạo đô thị ngày càng khang trang, hiện đại. Đường ô tô được đầu tư đến tất cả trung

tâm các xã, phường, thị trấn. Cùng với đó, có trên 3.580km đường giao thông nông thôn được xây dựng từ các nguồn vốn khác nhau do các địa phương huy động, nối liền hệ thống đường huyện, đường đô thị, đường tỉnh, Quốc lộ,... góp phần tạo ra mạng lưới giao thông liên hoàn, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân.

Tính đến cuối năm 2021, tổng chiều dài mạng lưới đường bộ trong toàn tỉnh là 7.127km; trong đó, đường Quốc lộ là 261km, đường Tỉnh lộ có 450km, đường huyện lộ (liên xã) có 1.154km, đường đô thị 366km. Ngoài ra, hệ thống đường xã, hẻm trong đô thị có tổng chiều dài 4.896km. Đến năm 2021, khối lượng hành khách vận chuyển trong năm là 11.979 ngàn lượt, tăng gần 4,9 lần so với năm 1992; khối lượng hàng hóa vận chuyển là 45.059 ngàn tấn, tăng 315 lần. Đặc biệt, mạng lưới giao thông của tỉnh đang đứng trước những cơ hội mới để phát triển. Đó là Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi đã

được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, với thiết kế gồm xây dựng cầu Đại Ngãi 1 - cầu Đại Ngãi 2 và phần đường dẫn, tổng chiều dài toàn tuyến là 15,2km. Đây là công trình cầu lớn cuối cùng trên tuyến Quốc lộ 60, có vai trò quan trọng trong việc hoàn thiện hạ tầng giao thông vùng ĐBSCL, kết nối vùng đồng bằng với vùng kinh tế trọng điểm TP.Hồ Chí Minh và với cả nước.

Nếu cầu Đại Ngãi là động lực để Sóc Trăng kết nối với các địa phương trên hành lang kinh tế ven biển phía Đông, thì Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng sẽ mở thêm cơ hội mới để Sóc Trăng đi lên cùng các tỉnh trong vùng ĐBSCL. Dự án Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng nằm trong mạng lưới đường bộ cao tốc Việt Nam đến năm 2020 và định hướng 2030 và là một trong ba tuyến cao tốc trục ngang ở ĐBSCL đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt từ năm 2016. Với chiều dài toàn tuyến khoảng 154km, cao tốc có điểm đầu tại TP.

Châu Đốc của tỉnh An Giang, đi qua Cần Thơ, Hậu Giang và điểm cuối nối vào Quốc lộ Nam Sông Hậu thuộc huyện Trần Đề của tỉnh Sóc Trăng, đã được Bộ Giao thông - Vận tải và Bộ Kế hoạch - Đầu tư xác định là dự án ưu tiên đầu tư. Với vị trí quan trọng trong việc kết nối các địa phương trong vùng, cùng với mạng lưới đường quốc lộ hiện tại, Dự án Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng được đầu tư xây dựng trong thời gian tới sẽ mở ra con đường chiến lược thúc đẩy phát triển kinh tế Sóc Trăng nói riêng và cả ĐBSCL nói chung.

Có thể khẳng định, với sự quan tâm của Trung ương và tinh thần quyết tâm của tỉnh, hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã có bước phát triển vượt bậc. Đây thực sự là điều kiện cần thiết, là động lực quan trọng góp phần để tỉnh thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển trong thời gian qua, qua đó tạo nền tảng vững chắc để tỉnh tiến xa hơn trên con đường phát triển và hội nhập trong tương lai. □

Đảng ủy các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh:

Nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập và làm theo Bác

TRÚC THANH

Trong 5 năm qua, việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được các cấp ủy đảng trong toàn Đảng bộ xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, bám sát yêu cầu, chức năng và nhiệm vụ của từng tổ chức cơ sở đảng, từ đó đã tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động trong từng cán bộ, đảng viên và toàn Đảng bộ, góp phần vào việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

****Những kết quả nổi bật***

Ngay sau khi tiếp thu Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 18-KH/TU, ngày 13/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, với vai trò là cơ quan tham mưu hướng dẫn, triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW,

Ban Tuyên giáo Đảng ủy đã kịp thời cụ thể hóa thành kế hoạch, hướng dẫn cấp ủy chi bộ, đảng ủy cơ sở tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện. Với tính chất đặc thù của Đảng bộ gồm nhiều loại hình tổ chức cơ sở đảng như cơ quan Đảng,

đoàn thể và hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân, nên để đảm bảo việc thực hiện Chỉ thị đạt hiệu quả, yêu cầu đề ra, Đảng ủy đã định hướng các nội dung cần tập trung thực hiện phù hợp với các loại hình tổ chức cơ sở đảng. Qua đó, vừa giúp cho việc triển khai thực hiện được thống nhất trong toàn Đảng bộ nhưng vẫn phát huy được tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức cơ sở đảng trong việc lựa chọn nội dung sát hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

Trên cơ sở định hướng và chỉ đạo của Đảng ủy, công tác tuyên truyền được các cấp ủy đảng tiến hành thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức. Bên cạnh việc tuyên truyền trong sinh hoạt chi bộ, các cấp ủy đảng còn tăng cường tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội, trang facebook công khai của Đảng; phối hợp tuyên

truyền về tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác trên Đài PT-TH Sóc Trăng và Báo Sóc Trăng... Qua công tác tuyên truyền đã tác động mạnh mẽ đến quá trình triển khai thực hiện học tập và làm theo Bác, đặc biệt là đã kịp thời biểu dương những nhân tố tích cực cũng như chấn chỉnh những việc làm chưa tốt trong cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Bên cạnh công tác tuyên truyền, các cấp ủy đảng ở cơ sở luôn bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của Đảng ủy để cụ thể hóa các nội dung chuyên đề từng năm phù hợp với yêu cầu tình hình nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đặc biệt là tập trung vào việc giải quyết những vấn đề bức xúc, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ cũng như đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối, tác phong công tác. Theo đó, làm cơ sở để từng đảng viên và quần chúng xây dựng bản cam kết

tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu; từng cấp ủy, chi bộ đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII trở thành nền nếp trong sinh hoạt tư tưởng.

Điểm đáng chú ý là cùng với triển khai thực hiện học và làm theo Bác trong tổ chức đảng, Đảng ủy còn chỉ đạo Đoàn các Cơ quan và Doanh nghiệp đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện trong hệ thống tổ chức Đoàn bằng nhiều mô hình mới, cách làm sáng tạo như phong trào “Sổ nhật ký làm theo lời Bác”, “Tuổi trẻ các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh thực hành tiết kiệm làm theo lời Bác”; tổ chức tọa đàm, diễn đàn, hái hoa dân chủ, thi viết, kể chuyện, hành quân về nguồn, giới thiệu gương người tốt - việc tốt trong học tập và làm theo Bác, góp phần vào việc xây dựng hình mẫu thanh niên Việt Nam trong thời kỳ mới.

Với sự đa dạng trong cách thức tuyên truyền và triển khai thực hiện đã từng bước nâng cao nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên nhất là về ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; từng bước xây dựng phong cách, tác phong công tác, gương mẫu trong học và làm theo Bác, nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Qua đó, tác động tích cực đến chất lượng, hiệu quả công tác của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Qua sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, toàn Đảng bộ có 107 tập thể và 779 cá nhân được biểu dương, khen thưởng; riêng Đảng bộ các Cơ quan và Doanh nghiệp vinh dự được tặng Bằng khen của UBND tỉnh khen thưởng tập thể điển hình tiêu biểu trong Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.

****Tiếp tục phấn đấu***

Với những kết quả đạt được 5 năm qua bước đầu đã tạo sự chuyển biến khá tích cực trong nhận thức và hành động cán bộ, đảng viên về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, phong cách công tác. Tuy nhiên, so với yêu cầu và mục tiêu đặt ra, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đáng quan tâm. Đó là, việc học tập, quán triệt cho cán bộ, đảng viên chưa bảo đảm yêu cầu; một số cấp ủy, tổ chức đảng xác định nội dung thực hiện “làm theo” chưa thật cụ thể, sát thực với nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; việc đăng ký cam kết học tập và làm theo của đảng viên vẫn còn chung chung, chưa sát hợp vị trí, nhiệm vụ được giao; việc theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện cam kết của đảng viên, quần chúng chưa sâu sát; việc phát hiện, biểu dương, nhân rộng các gương người tốt, việc tốt còn ít, thiếu kịp thời, tính thuyết

phục chưa cao, chưa thực sự lan tỏa mạnh mẽ ra quần chúng nhân dân.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là cả một quá trình phấn đấu rèn luyện mới có thể đạt được hiệu quả cao. Kết luận 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị đặt ra yêu cầu phải quán triệt, tập trung làm tốt ba nội dung, gồm: Học tập, làm theo và nêu gương. Quán triệt chỉ đạo của Bộ Chính trị và trên cơ sở kết quả đạt được cũng như những hạn chế, tồn tại qua 5 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW trong toàn Đảng bộ, để việc học tập và làm theo Bác đạt hiệu quả ngày càng cao, Ban Thường vụ Đảng ủy đã đề ra Nghị quyết số 04-NQ/ĐU, ngày 18/4/2022 về “nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh” trong đó cần chú trọng thực hiện tốt 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.

Thứ nhất, coi trọng việc quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về nội dung, tầm quan trọng và ý nghĩa của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đặc biệt là những điểm mới quan trọng trong Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII). Đồng thời, tổ chức quán triệt nghiêm túc, sâu sắc chuyên đề hàng năm về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đảm bảo theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy và của Đảng ủy các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

Thứ hai, tăng cường tính chủ động, sáng tạo, cải tiến hình thức, cách làm đảm bảo tính hiệu quả, thực chất trong học và làm theo Bác. Trước hết, cần nghiên cứu và xác định rõ nội dung học

tập và làm theo bằng những việc làm thật cụ thể, bám sát chuyên đề học tập, sát hợp với yêu cầu và tình hình thực tế của tổ chức cơ sở đảng. Đồng thời, phát huy vai trò của từng cấp ủy viên trong việc kiểm tra, hướng dẫn đảng viên, quần chúng xây dựng bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu. Lấy kết quả phấn đấu làm theo Bác là tiêu chuẩn để đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.

Thứ ba, đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong học tập và làm theo Bác, gắn với thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhằm tạo sự lan tỏa sâu rộng từ trong nội bộ ra quần chúng nhân dân.

Thứ tư, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nền nếp sinh

hoạt của tổ chức đảng thông qua nhiều hình thức, cách làm sáng tạo, thực chất, gắn chặt với việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị và với các phong trào, các cuộc vận động, chương trình của các đoàn thể, đặc biệt là đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị với chủ đề “Tự soi, tự sửa” theo Hướng dẫn 02-HD/TU, ngày 19/4/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy.

Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc của cấp ủy, tổ chức đảng và vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể đối với cán bộ, đảng viên trong thực hiện học tập, làm theo và nêu gương, nhất là việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của đảng viên. Thông qua kiểm tra, giám sát cần phải mạnh dạn, thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, thiếu sót để có biện pháp chấn chỉnh; đồng thời, kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những

gương điển hình tiến tiến, mô hình mới, hiệu quả nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

Có thể khẳng định, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ, đảng viên mà còn thể hiện tấm lòng biết ơn vô hạn đối với công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy vai trò nêu gương, không ngừng học tập, tu dưỡng đạo đức cách mạng, tự giác nêu gương về tinh thần “cần, kiệm, liêm, chính”, lao động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới và dám chịu trách nhiệm. Mỗi cán bộ, đảng viên tự nêu gương sáng sẽ góp phần xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh và gần bó mật thiết với nhân dân. Đây cũng là điều kiện tiên quyết để khơi dậy khát vọng phồn vinh, hạnh phúc trong toàn Đảng và xã hội.□

Thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới

THANH HIỀN

Ngày 26/4/2022, UBND tỉnh tổ chức Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đây không chỉ là niềm vui của riêng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân TX.Vĩnh Châu, mà còn là niềm vui chung của tỉnh Sóc Trăng, là một trong những điểm nhấn có ý nghĩa quan trọng sau 30 năm tái lập tỉnh, góp phần tạo động lực để Sóc Trăng thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững trong tương lai.

***Phát huy tiềm năng, lợi thế**

Thị xã Vĩnh Châu được thành lập theo Nghị quyết số 90/NQ-CP ngày 25/8/2011 của Chính phủ, với 10 đơn vị hành chính (4 phường và 6 xã), trong đó có 4 xã giáp với Biển Đông với tổng chiều dài bờ biển là 43km và chạy dọc theo tuyến Quốc lộ Nam Sông Hậu, có cửa sông Mỹ Thanh đổ ra biển. Trên địa bàn thị xã có 3 dân tộc sống đan xen

nhau, trong đó dân tộc Khmer chiếm 52%, Kinh chiếm 32%, Hoa chiếm 15%.

Quán triệt chủ trương của Đảng và của tỉnh, thị xã Vĩnh Châu xác định thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (sau đây gọi tắt là Chương trình), nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu và lâu dài trong chỉ

đạo phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong hơn 10 năm qua. Đây cũng chính là cơ hội để huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn, thúc đẩy kinh tế theo hướng đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, với nền nông nghiệp phát triển, tạo ra nhiều những sản phẩm mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân; đồng thời, tạo điều kiện để thị xã nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, sắp xếp lại lực lượng lao động tại chỗ, tăng thu nhập của người dân nông thôn; đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân khu vực nông thôn.

Phát huy lợi thế của một địa phương có điều kiện tự nhiên phong phú và đa dạng, có bờ biển chạy dài và nằm trong vùng kinh tế biển của tỉnh, trong hơn 10 năm qua, Huyện ủy Vĩnh Châu đã lãnh đạo hệ thống chính trị và nhân dân chú trọng phát triển kinh tế gắn với đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp và đổi mới

mô hình tăng trưởng, trong đó trọng tâm là phát triển các ngành như khai thác biển, sản xuất con giống và nuôi trồng các loài thủy sản, trứng bào xác Artemia, làm muối.... Đồng thời, đa dạng hóa cơ cấu sản xuất trong nông nghiệp (chăn nuôi, phát triển cây ăn trái, trồng lúa, trồng màu, trồng rừng...); khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh để tạo các sản phẩm nông nghiệp đảm bảo chất lượng và giá trị cao, mang tính đặc trưng của địa phương; lấy doanh nghiệp làm hạt nhân, liên kết chuỗi giá trị đồng bộ từ khâu đầu vào đến sản xuất, chế biến và tiêu thụ, mở rộng rừng phòng hộ ven biển,... tạo điều kiện để tăng thu nhập, giải quyết tốt hơn vấn đề an ninh xã hội và tạo việc làm ổn định cho nhân dân. Ngoài ra, tích cực hỗ trợ phát triển các làng nghề truyền thống, thực hiện hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); gắn hoạt động kinh tế của các làng nghề với dịch vụ du lịch sinh

thái và bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống. Bên cạnh đó, kêu gọi đầu tư phát triển các ngành như vận tải đường thủy, khai thác nguồn năng lượng gió, năng lượng mặt trời để tạo nguồn điện cho quốc gia; công nghiệp chế biến cơ khí, chế biến nông sản, thủy sản xuất khẩu.

Để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, TX.Vĩnh Châu còn chú trọng huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn gắn với phát triển đô thị theo quy hoạch nhằm đảm bảo thuận lợi cho lưu thông hàng hóa, tạo điều kiện để phát triển các lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ và du lịch, góp phần đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương. Đồng thời, nỗ lực triển khai thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", giảm nghèo bền vững, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, chuyển giao ứng dụng công nghệ...

***Hoàn thành nhiệm vụ**

Qua hơn 10 năm xây dựng, với quyết tâm chính trị cao, các cấp ủy đảng, chính quyền từ thị xã đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, đồng bộ, sáng tạo các giải pháp xây dựng nông thôn mới, đưa thị xã Vĩnh Châu từ mức xuất phát tiêu chí bình quân/xã chỉ đạt 4,17 tiêu chí, cơ sở hạ tầng nông thôn yếu kém, đời sống người dân gặp nhiều khó khăn đến nay đã có 6/6 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Vĩnh Hiệp), đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân có bước chuyển biến rõ rệt. Kết quả này chính là cơ sở để thị xã được đón nhận Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ngay trong tháng 4 vừa qua.

Qua hơn 10 năm xây dựng nông thôn mới, thị xã Vĩnh Châu đã huy động được gần 2.000 tỷ đồng để thực hiện Chương trình, trong đó hơn 1.000 tỷ đồng tham gia

xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng. Với việc đầu tư đồng bộ, đến nay, diện mạo nông thôn thị xã, đặc biệt là kết cấu hạ tầng nông thôn ngày càng hoàn thiện và có bước phát triển vượt bậc, bộ mặt nông thôn ngày càng khang trang, từng bước đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân. Nổi bật nhất là hạ tầng giao thông nông thôn, đến nay tất cả các tuyến đường trục xã - liên xã đều được trải nhựa, các đường trục ấp - liên ấp được trải bê tông đạt chuẩn theo quy định, chất lượng các tuyến đường ngày càng được nâng cao, góp phần tích cực cho sản xuất, trao đổi hàng hóa và tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư về nông thôn. Cùng với đó, hệ thống thủy lợi ngày càng hoàn thiện, đảm bảo tưới tiêu nước chủ động cho gần 92% diện tích đất sản xuất nông nghiệp, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao giá trị sản xuất và thúc đẩy cơ cấu lại ngành nông nghiệp.

Chất lượng điện nông thôn ngày càng đáp ứng nhu

cầu sản xuất và sinh hoạt của người dân. Hệ thống trường học, trạm y tế được quan tâm đầu tư. Hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn các xã từng bước được hoàn thiện, phát huy được hiệu quả, cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần, rèn luyện thân thể cho nhân dân trên địa bàn.

Kinh tế nông thôn liên tục tăng trưởng và chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ. Cơ cấu ngành nông nghiệp chuyển đổi theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, từng bước hình thành các vùng chuyên canh rau màu, vùng nuôi trồng thủy - hải sản. Công tác phát triển kinh tế tập thể được chú trọng. Đến nay, thị xã đã xây dựng được nhiều mô hình liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản; phát triển được các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất các sản phẩm chủ lực của địa phương (như nuôi tôm thâm canh công nghệ cao, artemia, hành tím, rau trong nhà lưới...); thu hút được

các doanh nghiệp lớn tham gia vào chuỗi sản xuất. Giá trị sản xuất nông nghiệp bình quân năm 2021 đạt 253 triệu đồng/ha (tăng 103 triệu đồng/ha so với năm 2015, tăng 167,3 triệu đồng/ha so với năm 2010).

Cùng với sản xuất nông nghiệp, lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp cũng được đẩy mạnh, từng bước xây dựng các nhà máy điện gió. Các hoạt động sản xuất và tiêu dùng trên địa bàn ngày càng năng động hơn theo hướng công nghiệp hóa, đô thị hóa. Các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư được đẩy mạnh. Một số dự án đầu tư không chỉ có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của thị xã mà còn tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của toàn tỉnh được triển khai, như các dự án điện gió, dự án Khu văn hóa tín ngưỡng Hồ Bế, khu sản xuất tôm giống chất lượng cao,... Tính đến cuối năm 2021, thị xã có 17 sản phẩm được chứng nhận OCOP cấp tỉnh đạt 3 sao và 1 sản phẩm đạt 4 sao. Tính đến cuối năm 2021, tỷ lệ lao động

có việc làm bình quân của 6 xã đạt 95%; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn trên địa bàn thị xã là gần 52,4 triệu đồng/người/năm, tăng 2,8 lần so năm 2010; tỷ lệ hộ nghèo toàn thị xã là 2,54%, giảm 22,45% so với năm 2010 (trong đó, tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn là 1,33%, giảm 1,48% so với năm 2020).

Qua hơn 10 năm thực hiện, với tinh thần năng động, sáng tạo, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và nhân dân, với sự tập trung huy động mọi nguồn lực cho công cuộc xây dựng nông thôn mới, đến nay thị xã Vĩnh Châu đã hoàn thành nhiệm vụ như kế hoạch đề ra. Kết quả này đã đưa Vĩnh Châu trở thành thị xã thứ hai trên địa bàn tỉnh được Thủ tướng Chính Phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Thành quả đạt được cũng chính là cơ sở vững chắc để Vĩnh Châu tiếp tục phấn đấu duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đạt, đảm bảo luôn phát triển ổn định và bền vững, qua đó góp cho tiến trình phát triển và hội nhập của tỉnh nhà. □

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN VĂN PHÒNG THỪA PHÁT LẠI

Ngày 10/12/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quyết định số 3512/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án Phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn năm 2021 - 2025.

Đề án Phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh được ban hành nhằm đảm bảo tổ chức thực hiện chế định Thừa phát lại đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; triển khai kịp thời chủ trương xã hội hóa hoạt động Thừa phát lại theo Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 2/6/2005 của Bộ Chính trị về “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020” và quy định của Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội về thực hiện chế định thừa phát lại, Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 8/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại. Bên cạnh đó, thông qua việc triển khai thực hiện Đề án Phát triển

Văn phòng Thừa phát lại sẽ góp phần nâng cao nhận thức của các cơ quan, ban, ngành, địa phương và nhân dân trên địa bàn tỉnh về tính chất, tầm quan trọng của hoạt động Thừa phát lại trong hoạt động tư pháp và hỗ trợ tư pháp; hiểu rõ tầm quan trọng, lợi ích cũng như giá trị pháp lý đối với các dịch vụ tổng đạt, lập vi bằng, xác minh điều kiện thi hành án và tổ chức thi hành án do Thừa phát lại cung cấp trong việc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, của tổ chức trong đời sống dân sự, trong quan hệ với cơ quan nhà nước và trong các hoạt động tố tụng, từ đó dần định hình thói quen sử dụng các dịch vụ do Thừa phát lại cung cấp. Đặc biệt là hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại gắn việc quản lý nhà nước theo định hướng và điều tiết của Nhà nước.

Theo Đề án, việc cho phép thành lập Văn phòng Thừa phát lại sẽ dựa trên 4

tiêu chí cụ thể, gồm: Điều kiện về kinh tế - xã hội của địa bàn cấp huyện nơi dự kiến thành lập Văn phòng Thừa phát lại; số lượng vụ việc thụ lý của Tòa án, cơ quan Thi hành án dân sự ở địa bàn cấp huyện nơi dự kiến thành lập Văn phòng Thừa phát lại; mật độ dân cư và nhu cầu của người dân ở địa bàn cấp huyện nơi dự kiến thành lập Văn phòng Thừa phát lại; không quá 2 Văn phòng Thừa phát lại tại 1 đơn vị hành chính cấp huyện là thị xã, thành phố thuộc tỉnh và không quá 1 Văn phòng Thừa phát lại tại 1 đơn vị hành chính huyện.

Đề án Phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh tỉnh Sóc Trăng gồm 2 giai đoạn. Trong đó, giai đoạn 1 từ năm 2021 - 2023, với số lượng Văn phòng Thừa phát lại (dự kiến) phát triển 4 Văn phòng Thừa phát lại (tại TX.Vĩnh Châu, TX.Ngã Năm, huyện Long Phú và huyện Mỹ Tú). Giai đoạn 2 từ năm 2024 - 2025, gồm việc thực hiện xem xét thành lập Văn phòng Thừa phát lại tại các địa bàn cấp huyện còn lại trên cơ sở điều kiện kinh tế - xã hội, nhu

cầu của cá nhân, tổ chức, đáp ứng điều kiện thuận lợi để Văn phòng Thừa phát lại tồn tại và phát triển.

Đề Đề án Phát triển Văn phòng Thừa phát lại phát huy hiệu quả, Sở Tư pháp Sóc Trăng sẽ tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Thừa phát lại để người dân, tổ chức, doanh nghiệp hiểu biết hơn về pháp luật và cùng đồng thuận, ủng hộ, tin tưởng và sử dụng dịch vụ Thừa phát lại. Đồng thời, tiếp tục chủ động trong tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong quản lý Thừa phát lại; tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường hoạt động tuyên truyền giá trị pháp lý của vi bằng cho người dân; kịp thời kiến nghị, đề xuất để giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong hoạt động của Thừa phát lại; tổ chức kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại; rà soát đội ngũ Thừa phát lại để đảm bảo chất lượng, điều kiện hành nghề.□

SỞ TƯ PHÁP